KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 27

**(Từ ngày 17/3/2025 đến ngày 21/3/2025)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ/ Ngày / Buổi | | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI  17/3/2025 | Sáng | SHTT  Toán  Anh văn  Anh văn  Anh văn | 79  131 | Sống gọn gàng, ngăn nắp  Luyện tập(Tiết 2) |
| Chiều | Tiếng Việt  Tiếng Việt  *GDTC* | 183  184  53 | Ôn tập giữa HK2 Tiết 1  Ôn tập giữa HK2 Tiết 2  *Tiết 3: Làm quen phối hợp dẫn bóng đi chuyển luồn vật chuẩn và đá bóng* |
| BA  18/3/2025 | Sáng | Toán  Mĩ Thuật  Tiếng Việt  HĐTN  GDTC | 132  27  185  80  54 | Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000  Bài 14: Gia đình thân yêu  Ôn tập giữa HK2 Tiết 3  Giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp  *Tiết 4: Ôn phối hợp dẫn bóng di chuyển luồn vật chuẩn và đá bóng* |
| TƯ  19/3/2025 | Sáng | Toán  TN-XH  Công nghệ  Tiếng Việt  Anh văn | 133  53  27  186 | Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000(tt)  Bài học STEM” Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe”  Bài 7: Làm đồ dùng học tập tt  Ôn tập giữa HK2 Tiết 4 |
| Chiều | Đạo đức | 27 | Ôn tập giữa học kì 2 |
| NĂM  20/3/2025 | Sáng | Tiếng Việt  Tiếng Việt  *Âm nhạc*  Toán | 187  188  27  134 | Ôn tập giữa HK2 Tiết 5  Ôn tập giữa HK2 Tiết 6  *Hát: Bạn ơi lắng nghe*  Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000(tt) |
| SÁU  21/3/2025 | Sáng | Toán  Tiếng Việt  TN-XH  HĐTN  TLHĐ  ATGT  Tin | 135  189  54  81 | Luyện tập(Tiết 1)  Ôn tập giữa HK2 Tiết 7  Bài học STEM” Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe”  Kết quả thực hiện kế hoạch  Chủ đề 7: trêu chọc bạn bè (tiết 1)  Làm quen với xe đạp |

Tổ trưởng Ngày 14 tháng 3 năm 2025



Trương Thị Liễu *Nguyễn Thị Mỹ Hằng*

**CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG**

**Sinh hoạt theo chủ đề: SỐNG GỌN GÀNG , NGĂN NẮP**

Thời gian thực hiện: ngày 17 tháng 3 năm 2025

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS tự tin tham gia biểu diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề: Bảo vệ môi trường.

- HS nhiệt tình cổ vũ các bạn tham gia biểu diễn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10p  20p  5p | 1. **Khởi động:**   \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  - GV Nhận xét, tuyên dương  **Chào cờ**  - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.  - Thực hiện nghi lễ chào cờ.  - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.  - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.  **2. Sinh hoạt dưới cờ:** **Văn nhệ về chủ đề bảo vệ môi trường.**  **\* Khởi động:**  - GV yêu cầu HS khởi động hát  - GV dẫn dắt vào hoạt động.    - GV tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ gồm các nội dung chính sau:  - Phổ biến cho HS về nếp sống gọn gàng, ngăn nắp trong cuộc sống hằng ngày.  - Gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào: dọn góc học tập sạch đẹp, lau bàn ghế, gấp quần áo gọn gàng,...  - Khuyến khích HS tích cực tham gia bằng những việc làm thêm.  - Em đã thực hiện được nếp sống gọn gàng, ngăn nắp chưa?  Để thực hiện nếp sống gọn gàng, ngăn nắp em đã thực hiện những việc làm gi?  - Qua bài học hôm nay, em đã biết thêm điều gì?  - GV chốt nội dung bài học  - GV nhận xét giờ học + Tuyên dương HS  **3. Tổng kết, dặn dò**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề | - HS thực hiện  - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - Hs chú ý lắng nghe.  - Hs chú ý lắng nghe.  - Hs lắng nghe   * HS trả lời:   - Hs trả lời...  - HS chia sẻ thông tin học được trong bài học hôm nay HS lắng nghe   * HS lắng nghe. * HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 131**

**Toán**

**Bài 83: LUYỆN TẬP (Tiết 2) - Trang 63 - 64**

Thời gian thực hiện: ngày 17 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được phép nhân (có nhớ không quá 2 lượt và không liên tiếp) trong phạm vi 100 000.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân trong phạm vi 100 000 vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. Học sinh**

- Bảng con VBT.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 phút** | **1. Khởi động:**  **- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **- Cách tiến hành:** | |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1:  + Câu 2:  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: *Qua phần trò chơi khởi động vừa rồi cô thấy cả lớp đã nắm rất tốt cách nhân với số có một chữ số. Giờ học hôm nay cô cùng cả lớp vân dụng những cách nhân ấy vào các tình huống cụ thể có trong thực tế: Luyện tập (T2)* | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  + Trả lời  - HS lắng nghe. |
| **25 phút** | **2. Luyện tập*:***  **- Mục tiêu:**  + Thực hiện được phép nhân (có nhớ không quá 2 lượt và không liên tiếp) trong phạm vi 100 000.  + Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân trong phạm vi 100 000 vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **- Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 3. Tính nhẩm:** (Làm việc cá nhân)  **-** GV hướng dẫn cho HS cách nhân nhẩm với các số tròn nghìn.  8 000 x 6 14 000 x 4 27 000 x 3  7 x 9 000 3 x 29 000 46 000 x 2  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét kết quả trên bảng, tuyên dương.  **Bài 4. Điền dấu < , >:** (Làm việc nhóm 2)  - GV yêu cầu học sinh tính nhẩm kết quả hai vế rồi điền dấu < hoặc > thích hợp.    - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Gọi các nhóm báo cáo.  - GV nhận xét kết quả trên bảng, tuyên dương.  **Bài 5. Cô Sao nuôi tằm lấy tơ dệt vải, mỗi nong tằm cô thu được 182 kén. Hãy tính và nêu số kén tằm cô sao có thể thu được trong các trường hợp sau:** (Làm việc cá nhân)    - GV gọi HS nêu đề bài.  - GV hướng dẫn HS cách tìm số kén tằm thu được trong các trường hợp. Vận dụng phép nhân vớ số có một chữ số vào tính toán.  - Yêu cầu HS hoàn thành bài tập vào vở.  - Gọi HS trình bày, nêu cách làm.  - GV nhận xét kết quả trên bảng, tuyên dương. | - HS lắng nghe.  - HS làm vào vở.  - HS nêu:  8 000 x 6 = 48 000 14 000 x 4 = 56 000  7 x 9 000 = 63 000 3 x 29 000 = 87 000  27 000 x 3 = 81 000 46 000 x 2 = 92 000  - HS lắng nghe, sửa sai (nếu có).  - HS lắng nghe.  - HS làm việc theo nhóm.  - Các nhóm nêu kết quả:  13 x 5 **<** 31 x 5 502 x 6 **>** 500 x 6  240 x 3 **<** 420 x 3 7 x 620 **>** 602 x 7  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - Lớp lắng nghe.  - HS hoàn thành bài tập vào vở, 2 HS lên bảng.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số nong tằm | 1 | 2 | 3 | 4 | | Số kén thu được | 182 | 364 | 546 | 728 |   - HS trình bày.  - HS lắng nghe. |
| **5 phút** | **3. Vận dụng.**  **- Mục tiêu:**  + Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân trong phạm vi 100 000 vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  **- Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 6. Một tòa nhà chung cư có 512 căn hộ. Hỏi 6 tòa nhà như vậy có tất cả bao nhiêu căn hộ?** (Làm việc nhóm 4)    - GV cho HS nêu yêu cầu bài 6.  - GV hướng dẫn tìm hiểu bài toán:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn 6 tòa nhà như vậy có tất cả bao nhiêu căn hộ ta làm ntn?  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học. | - HS nêu yêu cầu bài 6.  + Một tòa nhà chung cứ có 512 căn hộ.  + 6 tòa nhà như vậy có tất cả bao nhiêu căn hộ.  + Thực hiện phép nhân:  512 x 6  + Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện các nhóm trình bày:  Bài giải:  6 tòa nhà như vậy có tất cả số căn hộ là:  512 x 6 = 3072 (căn hộ)  Đáp số: 3072 (căn hộ  - HS lắng nghe. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ...............................................................................................................  .............................................................................................................  ................................................................................................................. | |

**TUẦN 27**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 183 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 17 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **25p** | **2. Luyện tập, thực hành***.*  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ  **Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Đọc bài Bù nhìn rơm và trả lời câu hỏi**  - GV nêu yêu cầu: HS tự đọc thầm đoạn văn và làm BT 2.  - GV quan sát, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương HS, chốt đáp án. | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung.  - 2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài vào vở BT.  - HS báo cáo kết quả. |
| **5p** | 1. **Vận dụng.**   **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - Yêu cầu HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ đặc điểm của các sự vật đó.  - Xem trước bài ôn tập giữa học kỳ tiết 2.  - Nhận xét giờ học. | - HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 184 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 17 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Viết được đoạn văn ngắn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **25p** | **2. Luyện tập, thực hành***.*  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.  - Viết được câu văn ngắn.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ  **Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2:**  **Đọc bài thơ Tiếng chim buổi sáng và trả lời câu hỏi.**    - Gọi HS đọc yêu cầu  - Bài yêu cầu điều gì?  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân đọc bài thơ và trả lời câu hỏi bài tập 2.  - Gọi HS đọc bài làm.  - GV nhận xét, chốt đáp án | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung.  - 2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thực hiện.  - HS trình bày kết quả làm bài tập.  +Câu 1: Bài thơ có bao nhiêu dòng nhắc lại hai từ “tiếng chim”? (Có 8 dòng thơ lặp lại hai từ tiếng chim.)  +Câu 2: Bằng cách lặp lại liên tục hai từ “tiếng chim”, bài thơ diễn tả điều gì? (Ý a là đúng: Tiếng chim buổi sáng rộn rã khắp nơi.)  +Câu 3: Chọn câu trả lời đúng:  a) Ý 3 đúng (Tiếng chim buổi sáng thật là kì diệu.)  b) Ý 2 đúng (Tiếng nào riêng giữa trăm nghìn tiếng chung.)  c) Ý 3 đúng (Mà vườn hoa cũng lạ lung)  +Câu 4: Dựa theo gợi ý từ bài thơ và đặt câu:  a)Tả tiếng chim buổi sáng.  VD: Tiếng chim rộn ràng khắp nơi.  b) Diễn tả niềm vui của em khi nghe tiếng chim hót.  VD: Em rất vui mỗi khi nghe tiếng chim hót.  -Nhóm nhận xét, bổ sung. |
| **5p** | 1. **Vận dụng**   **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - Yêu cầu HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học.  - Xem trước bài ôn tập giữa học kỳ tiết 3.  - Nhận xét giờ học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 132**

**Bài 84: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**– Trang 65**

Thời gian thực hiện: ngày 18 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia hết ở các lượt chia, chia có dư ở lượt chia cuối cùng).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 phút** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Tìm thương và số dư của phép chia  8: 3 = ?  + Câu 2: Tìm thương và số dư của phép chia  24 : 2 = ?  + Câu 3: Tìm thương và số dư của phép chia  85 : 2 = ?  + Câu 4: Đặt tính và tính: 963 : 3 = ?  + Câu 5: Đặt tính và tính: 847 : 4 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Yêu cầu HS quan sát tranh, đặt bài toán phù hợp với tranh.    - Yêu cầu HS nêu phép tính tìm số quả dưa được cung cấp cho mỗi siêu thị.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Thương là 2, số dư là 2.  + Trả lời: Thương là 12, số dư là 0.  + Trả lời: Thương là 42, số dư là 1.  + HS lên bảng thực hiện đặt tính. (Thương là 321, số dư là 0)  + HS lên bảng thực hiện đặt tính. (Thương là 211, số dư là 3)  - HS lắng nghe.  - HS đặt đề toán theo suy nghĩ của mình. Ví dụ:  Trang trại thu hoạch được 3 936 quả dưa, cung cấp đều cho 3 siêu thị lớn. Hỏi mỗi siêu thị được cung cấp bao nhiêu quả dưa?  - Trả lời: 3 936 : 3.  - Cả lớp lắng nghe. |
| **10 phút** | **2. Hình thành kiến thức***:*  **-** Mục tiêu: Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia hết ở các lượt chia, chia có dư ở lượt chia cuối cùng).  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **a. Tính 3 936 : 3 = ?**  - GV yêu cầu HS nêu cách tính. (Có thể nêu đúng hoặc chưa đủ).  - GV nhận xét, chốt lại các bước thực hiện tính  3 936 : 3 = ?  + Bước 1: Đặt tính:  + Bước 2: Thực hiện tính lần lượt từ trai sang phải, từ hàng cao nhất đến hàng thấp nhất:  (GV có thể vừa hướng dẫn, vừa đặt các câu hỏi về các thao tác thực hiện tiếp theo của quá trình chia, kết quả của mỗi lượt chia).   |  |  | | --- | --- | |  | * 3 chia 3 được 1, viết 1.   1 nhân 3 bằng 3, 3 trừ 3 bằng 0.   * Hạ 9, 9 chia 3 được 3, viết 3.   3 nhân 3 bằng 9, 9 trừ 9 bằng 0.   * Hạ 3, 3 chia 3 được 1, viết 1.   1 nhân 3 bằng 3, 3 trừ 3 bằng 0.   * Hạ 6, 6 chia 3 được 2, viết 2.  1. nhân 3 bằng 6, 6 trừ 6 bằng 0 |   - GV lưu ý nhấn mạnh các thao tác thực hiện trong mỗi lượt chia, nhân, trừ, hạ.  + Bước 3: Viết kết quả: 3 936 : 3 = 1 312.  - GV mời 1-2 HS nêu lại các bước thực hiện phép chia.  - GV yêu cầu HS trả lời:  + Trong phép chia này gồm mấy lần chia?  + Số dư ở lần chia cuối cùng là bao nhiêu?  + Em có nhận xét gì về phép chia này?  **b. Ví dụ: Tính 84 826 : 2 = ?**  - GV đưa ra phép tính 84 826 : 2 = ?  - Yêu cầu HS thực hiện phép tính vào bảng con.  - GV cho HS thảo luận theo cặp trình bày cách thực hiện phép tính.  - GV mời một số cặp thực hiện trước lớp. Các cặp khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu theo suy nghĩ của mình.  - Cả lớp theo dõi, ghi nhớ cách thực hiện.  - HS lưu ý.  - 1-2 HS nhắc lại.  - HS trả lời:  + Trong phép chia này có 4 lần chia.  + Số dư ở lần chia cuối cùng là 0.  + Đây là một phép chia hết.  - HS lắng nghe, thực hiện phép chia vào bảng con.    - HS chia nhóm, nêu cách thực hiện cho bạn nghe.  - Một số cặp thực hiện trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp lắng nghe. |
| **15 phút** | **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Luyện tập cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia hết ở các lượt chia, chia có dư ở lượt chia cuối cùng).  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)**    **-** GV cho HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm bài cá nhân.  - GV cho HS đổi chéo bài làm, nói cách làm cho bạn nghe.  - Mời 3 HS lên bảng làm bài.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2)**  **a) Tính rồi nêu thương và số dư trong mỗi phép chia sau:**    - GV yêu cầu HS nêu đề bài phần a.  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  **-** Em có nhận xét gì về các phép chia này?  - So sánh số dư với số chia?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **b) Thực hiện các phép chia rồi thử lại (theo mẫu)**    **-** GV yêu cầu HS đọc yêu cầu phần b.  - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nêu cách thực hiện phép chia rồi thử lại của hai bạn nhỏ trong bài.  **-** GV nhận xét, hướng dẫn HS nắm được cách thực hiện phép chia rồi thử lại:  + Thực hiện đặt tính và tính phép chia.  + Thử lại: lấy thương nhân với số chia rồi cộng với số dư. Kết quả cuối cùng trùng với số bị chia thì phép chia đã thực hiện đúng.  **+** Kết luận.  **-** GV các nhóm đôi thảo luận thực hiện phép chia và thử lại.  4 247 : 2 8 446 : 4  - GV mời các nhóm trình bày kết quả làm việc.  - Gọi các nhóm khác nhận xét ,bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3. (Làm việc cá nhân)**  *Có 930 g đỗ xanh, chia đều vào 3 túi. Hỏi mỗi túi đỗ xanh như thế cân nặng bao nhiêu gam?*  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài cho biết gì?  - Bài hỏi gì?  - Muốn biết mỗi túi đỗ xanh như thế cân nặng bao nhiêu gam, ta làm thế nào?  - Yêu cầu HS làm bài cá nhận vào vở.  - GV mời 1 HS lên bảng trình bày. HS còn lại quan sát nhận xét.    - GV nhận xét tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu bài.  - HS làm bài cá nhân.  - HS thảo luận theo cặp, đối chéo bài làm và nêu cách thực hiện cho bạn nghe.  - 3 HS lên bảng làm bài.  *(Kết quả: 8 862 : 2 = 4 432*  *9 639 : 3 = 3 213*  *48 488 : 4 = 12 122).*  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp lắng nghe.  - 1 HS nêu đề bài.  - HS chia nhóm 2, làm việc trên phiếu học tập.  - Một số nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét.   |  |  | | --- | --- | | Vậy:  425 : 2 = 212 (dư 1) | Vậy:  55 558 : 5 = 11 111 (dư 3) |   - Đây là các phép chia có số dư ở lượt chia cuối cùng.  - Số dư của phép chia luôn nhỏ hơn số chia.  - HS đọc yêu cầu phần b.  - HS quan sát mẫu và trình bày cách thực hiện của hai bạn nhỏ: “Ở phép chia bạn nam thực hiện, lượt chia cuối cùng dư 2. Nên đây là phép chia có dư: 935 : 3 = 311 (dư 2). Để kiểm tra lại kết quả của phép chia có dư, bạn gái lấy thương nhân với số chia, được bao nhiêu cộng với số dư.”  - Cả lớp lắng nghe, ghi nhớ.  - Các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung lẫn nhau.   |  |  | | --- | --- | |  | Thử lại: | | Vậy: 4 247 : 2 = 2123 (dư 1). | | |  | Thử lại: | | Vậy: 8 446 : 4 = 2 111 (dư 2). | |   - HS đọc yêu cầu bài 3.  - Trả lời: Có 930 g đỗ xanh, chia đều vào 3 túi.  - Trả lời: Hỏi mỗi túi đỗ xanh như thế cân nặng bao nhiêu gam?  - Trả lời: Ta thực hiện phép chia 930 cho 3.  - HS suy nghĩ làm bài vào vở.  - 1 HS lên bảng. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  *Bài giải:*  *Mỗi túi đỗ xanh như thế cân nặng số gam là:*  *930 : 3 = 310 (g)*  *Đáp số: 310 g.*  - Cả lớp lắng nghe. |
| **5 phút** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV đưa ra bài toán: Trang trại nhà bạn Lan mua 669 cây non. Mẹ bạn Lan muốn trồng thành 3 hàng. Hỏi mỗi hàng như thế có bao nhiêu cây.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề toán:  + Bài cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Để biết mỗi hàng có bao nhiêu cây, ta làm như thế nào?  - GV yêu cầu HS thực hiện phép tính ra nháp, sau đó nêu nhận xét.  - GV gợi ý: số dư của phép chia chính là số cây non còn dư.  - GV mời HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - Cả lớp đọc thầm đề toán.  - HS trả lời:  + Trang trại nhà bạn Lan mua 669 cây non. Mẹ bạn Lan muốn trồng thành 3 hàng.  + Hỏi mỗi hàng như thế có bao nhiêu cây.  + Ta thực hiện phép chia 669 cho 3.  - HS thực hiện vào nháp, nêu nhận xét. (Đây là phép chia có hết.).  - HS lắng nghe.  - 1 HS lên bảng trình bày bài làm. HS khác nhận xét, bổ sung.  *Bài giải:*  *Mỗi hàng có số cây non là:*  *669 : 3 = 223(cây non)*  *Đáp số: 223 cây non.*  - Cả lớp lắng nghe. |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..........................................................................................................  ...............................................................................................................  .................................................................................................................. | |

**TUẦN 27**

**MÔN: MĨ THUẬT**

**Tiết 27 CHỦ ĐỀ 7: CÙNG VẼ, IN VÀ NẶN**

**BÀI 14: GIA ĐÌNH THÂN YÊU ( TIẾT 1)**

 Thời gian thực hiện: ngày 18 tháng 3 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Kiến thức**

* Nêu được một số hoạt động quen thuộc trong gia đình và cách vẽ tranh mô phỏng các hoạt động đó. Bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của một số sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật với chú đề gia đình.
* Vẽ được bức tranh với chủ đề gia đình theo ý thích; biết vận dụng một số kiến thức đã học như: màu thứ cấp, hình ảnh động,… trong thực hành và tập trao đổi, chia sẻ.

**Năng lực**

* ***Năng lực mĩ thuật:***
* Nêu được một số hoạt động quan thuộc trong gia đình và cách vẽ tranh mô phỏng các hoạt động đó. Bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của một số sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật với chủ đề gia đình.
* Vẽ được bức tranh với chủ đề gia đình theo ý thích; biết vận dụng một số kiến thức đã học như: màu thứ cấp, hình ảnh động,… trong thực hành và tập trao đổi, chia sẻ.
* Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm; chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
* ***Năng lực chung:*** trao đổi, chia sẻ; tìm hiểu một số hoạt động trong gia đình và đời sống xã hội; vận dụng được một số kĩ năng sử dụng màu goát, màu sáp vào thực hành, sáng tạo,…

**Phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Chuẩn bị đồ dùng học tập
* Yêu quý, quan tâm đến người thân trong gia đình.
* Có ý thức tham gia các công việc trong gia đình phù hợp với bản thân.

**II.PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ**

1. **Phương pháp dạy học:** Thuyết trình, gợi mở, vấn đáp, trực quan, thảo luận nhóm, thực hành sáng tạo, đánh giá, luyện tập.
2. **Thiết bị dạy học**

- Đối với GV:

* SGK, SGV
* Một số tranh, ảnh, video liên quan đến bài học.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có)

- Đối với HS: mc

* SGK, VBT (nếu có)
* Bút chì, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu…
* Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5P**  **25P**  **5P** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS tích cực tham gia vào nội dung bài học mới.  **b. Cách thức thực hiện:**  - GV cho HS nghe bài hát *Ba ngọn nến lung linh* của nhạc sĩ Ngọc Lễ:  - GV giao nhiệm vụ cho HS trao đổi và chia sẻ:  *+ Nội dung bài hát.*  *+ Những nhân vật xuất hiện trong bài hát.*  - GV mời một vài HS chia sẻ câu trả lời trước lớp, yêu cầu HS khác lắng nghe, nhận xét.   - GV tổng hợp và giới thiệu nội dung bài mới: *Bài 14 “Gia đình thân yêu”.*  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **Hoạt động 1: Quan sát, nhận biết**(tr.55 SGK)  **a. Mục tiêu:**HS giới thiệu được tên một số hoạt động ở hình minh họa; chia sẻ được hình ảnh chính, phụ xuất hiện trong các hình đó và kể được một số hoạt động quen thuộc trong gia đình của mình.  **b. Cách thức thực hiện**:  - GV tổ chức cho HS quan sát tranh trong SGK trang 55, trao đổi và cho biết:  *+ Kể tên hoạt động ở mỗi hình ảnh.*  *+ Hình ảnh chính, hình ảnh phụ.*  *+ Màu sắc ở hình ảnh chính, hình ảnh phụ.*  - GV mời HS trình bày kết quả quan sát, thảo luận, HS khác nhận xét phần trình bày của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS.  - GV giới thiệu một số thông tin về tác giả, tác phẩm:  *+ Tác phẩm Gia đình thuyền chài của hoạ sĩ Lương Xuân Nhị được sáng tác khoảng những năm 1938 – 1940 với chất liệu lụa. Tác phẩm thể hiện cảnh sinh hoạt của gia đình thuyền chài trên sông.*  *Hoạ sĩ Lương Xuân Nhị (1914 – 2006) sinh tại Hà Nội. Ông là Giáo sư, Nhà giáo Nhân dân, hoạ sĩ nổi tiếng của Việt Nam. Trong sự nghiệp của mình, ông đã sáng tác trên nhiều chất liệu hội hoạ, trong đó nổi bật các chất liệu: sơn dầu, lụa, phấn màu,... Nhiều tác phẩm của ông hiện đang được trưng bày tại Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam và một số bảo tàng mĩ thuật trên thế giới.*  *+ Tác phẩm Khâu áo cho con của hoạ sĩ Trần Văn Cẩn được sáng tác năm 1955. Bức kí hoạ thể hiện cảnh sinh hoạt bình dị của một gia đình ở nông thôn.*  *Hoạ sĩ Trần Văn Cẩn (1910 – 1994) sinh ra tại Kiến An, Hải Phòng. Ông là một hoạ sĩ nổi tiếng, được mệnh danh là một trong bộ tứ danh hoạ hàng đầu của Việt Nam. Hoạ sĩ Trần Văn Cẩn nguyên là Hiệu trưởng Trường Đại học Mĩ thuật Việt Nam. Ông vẽ thành công với nhiều chất liệu: sơn mài, sơn dầu, màu nước,... Nhiều tác phẩm của ông hiện đang được trưng bày tại Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam và một số bảo tàng mĩ thuật trên thế giới. Riêng mảng tranh kí hoạ, ông được đánh giá rất cao về giá trị thẩm mĩ.*  *+ Tranh minh hoạ của hoạ sĩ Minh Anh, diễn tả cảnh gói bánh tét của một gia đình Nam Bộ.*  - GV gợi mở HS giới thiệu về gia đình mình (các thành viên, hoạt động quen thuộc, hoạt động yêu thích,…).  - GV tổng kết nội dung hoạt động.  **c. Gợi ý mở rộng:**  - GV có thể gợi ý thêm một số sản phẩm, tác phầm mĩ thuật về chủ đề gia đình bằng những cách vẽ màu đa dạng như: màu bột, màu nước, màu sáp,… | - HS lắng nghe bài hát và cảm nhận.    - HS lắng nghe câu hỏi và thảo luận chia sẻ.    - HS trả lời:  *+ Nội dung bài hát nói về ba ngọn nến lung linh thắp sáng, tượng trưng cho ba thành viên trong gia đình hạnh phúc, ấm áp bên nhau.*  *+ Những nhân vật xuất hiện trong bài hát: ba, mẹ và con.*  HS lắng nghe và tiếp thu.         - HS quan sát và trả lời câu hỏi:  *\* Hình 1:*  + *Hoạt động*: gia đình quây quần bên nhau.  + *Hình ảnh chính*: các thành viên trong gia đình; *Hình ảnh phụ*: các đồ dùng trong gia đình.  + *Màu sắc hình ảnh chính*: vàng; *Màu sắc hình ảnh phụ*: trắng.  *\* Hình 2:*  + *Hoạt động*: bà đang khâu áo cho con, mẹ đang bế con.  + *Hình ảnh chính*: các thành viên trong gia đình; Hình ảnh phụ: máy khâu, giường.  + *Màu sắc hình ảnh chính*: xanh, đỏ; *Màu sắc hình ảnh phụ*: vàng.  *\* Hình 3:*  + *Hoạt động*: gia đình gói bánh chưng ngày Tết.  + *Hình ảnh chính*: hai bố con; *Hình ảnh phụ*: nồi bánh chưng.  + *Màu sắc hình ảnh chính*: đen; *Màu sắc hình ảnh phụ*: xanh lá.  - HS thực hiện trình bày và nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và ghi chép ý chính vào vở. |

**TUẦN 27**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 185 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 3)**

Thời gian thực hiện: ngày 18 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Viết đúng bài chính tả khoảng 60-70 chữ theo hình thức nghe viết hoặc nhớ viết, tốc độ khoảng 60 -70 chữ trong 15 phút. Viết đúng các từ ngữ có tiếng chứa âm vần dễ sai.

- Viết, nói được đoạn văn ngắn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **25p** | **2. Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Viết, nói được đoạn văn ngắn.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Viết bức thư thăm hỏi người thân (hoặc bạn bè) và nói về việc học tập của em (hoặc về một chuyện vui ở địa phương em)**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Bài tập yêu cầu điều gì?  - Yêu cầu HS làm vào vở  - Gọi hs lên chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, chốt đáp án | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung  - HS đọc  - HS trả lời  - Lớp làm vở.  - Nhiều HS lên chia sẻ bài làm với bạn.  - Nhận xét, bổ sung |
| **5p** | **3.Vận dụng**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - Gọi 2,3 HS đặt câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Dặn hs về xem lại bài và xem trước bài ôn tập tiết 4.  - Nhận xét giờ học. | 2,3 HS đặt câu.  - Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

**--------------------------------------------**

**TUẦN 27**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 80

**CHỦ ĐỀ 7: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG**

**Sinh hoạt theo chủ đề: GIỮ GÌN NHÀ CỬA GỌN GÀNG, NGĂN NẮP**

Thời gian thực hiện: ngày 18 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hiểu được sự cần thiết phải giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Tích cực và chủ động trong việc giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tìm hiểu cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp phù hợp với không gian của gia đình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ để giới thiệu với các bạn.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | |
|  | - GV đưa ra câu tực ngữ “Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm” để khởi động bài học.  + GV yêu cầu HS nêu lên suy nghĩa của mình về ý nghĩa câu tục ngữ trên.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS Chia sẻ suy nghĩ về ý nghĩa câu tục ngữ.  - HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + HS nhận diện được những việc làm giữ gìn nhà cửa gọn gàng, sạch đẹp.  + Phát triển khả năng phối hợp đồng đội.  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **\* Hoạt động 1: Cùng chơi Nhìn hành động, đoán việc làm (Làm việc theo tổ)**  - GV chuẩn bị các tấm thẻ có hình ảnh những việc làm giữ gìn nhà cửa gọn gàng, sạch đẹp như: gấp quần áo, lau nhà, quét nhà, lau cửa sổ, lau bàn ghế,...  - GV chia lớp thành 3 đội chơi và phổ biến luật chơi:  + Từng thành viên của mỗi đội lên bốc thăm một tấm thẻ. Thành viên đó sẽ thể hiện bằng hành động về việc làm trong tấm thẻ. Các thành viên còn lại trong đội đoán tên việc làm đó.  + Đội chơi đoán được nhiều việc làm hơn là đội giành chiến thắng.  + Nếu thành viên thể hiện hành động dùng lời nói để diễn đạt sẽ bị tính là phạm quy. Lượt chơi sẽ dành cho đội khác.  - GV tiến hành cho các đội tham gia chơi.  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc trước lớp sau khi tham gia trò chơi.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV kết luận: “*Trong cuộc sống hằng ngày ở gia đình, có rất nhiều việc các thành viên cần làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ như: quét nhà, sắp xếp đồ dùng, gấp quần áo, ... Giữ gìn nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ là trách nhiệm chung của tất cả các thành viên trong gia đình”.* | - HS chia thành 3 đội, lắng nghe GV phổ biến luật chơi.    - Các đội tham gia trò chơi.  - Một số HS chia sẻ cảm xúc của bản thân khi tham gia.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **10p** | **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + HS xây dựng được kế hoạch cụ thể để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ..  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch giữ gìn nhà cửa. (Làm việc theo cặp)**  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV phổ biến hướng dẫn HS lập kế hoạch giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp theo các gợi ý trong bảng sau:    **-** GV hướng dẫn, hỗ trợ những HS còn lúng túng trong quá trình làm.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ bản kế hoạch của mình với bạn cùng bàn.  - GV mời một số HS giới thiệu kế hoạch trước lớp.  - GV mời các HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV kết luận: “*Trong cuộc sống hằng ngày ở gia đình, mỗi chúng ta cần có ý thức giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ. Các em hãy tập hình thành thói quen sống gọn gàng, ngăn nắp tù những việc đơn giản như: xếp gọn sách vở và đồ dùng học tập vào giá sách ở góc học tập của mình, đặt đồ dùng về đúng chỗ sau khi sử dụng, giúp bố mẹ dọn dẹp nhà cửa,...”.* | - HS nêu yêu cầu.  - Cả lớp lắng nghe.  - Học sinh suy nghĩ lập kế hoạch theo hướng dẫn, gợi ý.  - HS chia sẻ bản kế hoạch cho bạn cùng bàn.  - Một số HS giới thiệu bản kế hoạch trước lớp.  - Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
|  | - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà:  + chia sẻ bản kế hoạch với người thân  + Thực hiện giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ theo bản kế hoạch đã lập.  + Ghi lại kết quả thực hiện kế hoạch, buổi sau báo cáo kết quả.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
|  |  | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 133**

**TOÁN**

**Bài 85: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**(Tiếp theo – Tiết 1) - Trang 67**

Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 phút** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Đặt tính và tính: 84 860 : 2 = ?  + Câu 2: Tính và thử lại phép chia 338 : 3 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Yêu cầu HS quan sát tranh, đặt bài toán phù hợp với tranh.    - Yêu cầu HS nêu phép tính tìm số quyển sách đựng được trong mỗi thùng.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS thực hiện:   |  |  | | --- | --- | | + Câu 1: | | | Vậy: 84 860 : 2 = 42 430. | | | + Câu 2: | Thử lại: | | Vậy: 338 : 3 = 112 (dư 2). | |   - HS lắng nghe.  - - HS đặt đề toán theo suy nghĩ của mình. Ví dụ:  Bạn Nam có 685 quyển sách, muốn xếp đều vào 5 thùng. Hỏi mỗi thùng đựng được bao nhiêu quyển sách?  - Trả lời: 685 : 5.  - Cả lớp lắng nghe. |
| **10 phút** | **2. Hình thành kiến thức***:*  **-** Mục tiêu:  + Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **a. Tính 685 : 5 = ?**  - GV yêu cầu HS nêu cách tính. (Có thể nêu đúng hoặc chưa đủ).  - GV nhận xét, chốt lại các bước thực hiện tính  685 : 5 = ?  + Bước 1: Đặt tính:  + Bước 2: Thực hiện tính lần lượt từ trái sang phải, từ hàng cao nhất đến hàng thấp nhất:  (GV có thể vừa hướng dẫn, vừa đặt các câu hỏi về các thao tác thực hiện tiếp theo của quá trình chia, kết quả của mỗi lượt chia).   |  |  | | --- | --- | |  | * 6 chia 5 được 1, viết 1.   1 nhân 5 bằng 5, 6 trừ 5 bằng 1.   * Hạ 8, được 18, 18 chia 5 được 3, viết 3.   3 nhân 5 bằng 15, 18 trừ 15 bằng 3.   * Hạ 5, được 35, 35 chia 5 được 7, viết 7.   7 nhân 5 bằng 35, 35 trừ 35 bằng 0. |   - GV lưu ý nhấn mạnh cách chia, cách xử lí trong những lượt chia có dư. Nắm chắc đâu là số bị chia, thương, số dư trong từng lượt chia.  + Bước 3: Viết kết quả: 685 : 5 = 137.  - GV mời 1-2 HS nêu lại các bước thực hiện phép chia.  - GV yêu cầu HS trả lời:  + Trong phép chia này gồm mấy lần chia?  + Số dư ở mỗi lần chia là bao nhiêu?  + Em có nhận xét gì về phép chia này?  - GV nhận xét, lưu ý HS hiểu rằng ở lượt chia đầu tiên khi thực hiện 6 chia 5 được 1 dư 1, bản chất là 6 trăm chia 5 được thương 1 trăm du 1 trăm.  **b. Ví dụ: Tính 724 : 3 = ?**  - GV đưa ra phép tính 724 : 3 = ?  - Yêu cầu HS thực hiện phép tính vào bảng con.  - GV cho HS thảo luận theo cặp trình bày cách thực hiện phép tính.  - GV mời một số cặp thực hiện trước lớp. Các cặp khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu theo suy nghĩ của mình.  - Cả lớp theo dõi, ghi nhớ cách thực hiện.  - HS lưu ý.  - 1-2 HS nhắc lại.  - HS trả lời:  + Trong phép chia này có 3 lần chia.  + Số dư ở lần chia thứ nhất là 1, số dư ở lần chia thứ hai là 3, số dư ở lần chia cuối cùng là 0.  + Đây là một phép chia hết nhưng có số dư ở 2 lần chia thứ nhất và thứ hai.  - Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện phép chia vào bảng con.    - HS chia nhóm, nêu cách thực hiện cho bạn nghe.  - Một số cặp thực hiện trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp lắng nghe. |
| **15 phút** | **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Luyện tập cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)**  **-** GV cho HS làm bài vào vở   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  |  |  | |  |  |  |   - GV gọi 6 HS lên bảng thực hiện  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát bài tập, làm bài vào vở.   |  |  | | --- | --- | | Vậy:  348 : 2 = 174 | Vậy:  396 : 8 = 112 | | Vậy:  728 : 4 = 182 | Vậy:  651 : 3 = 217 | | Vậy:  847 : 7 = 121 | Vậy:  846 : 6 = 141 |   - 6 HS lên bảng thực hiện  - HS khác nhận xét, bổ sung. |
| **5 phút** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”. GV dựa vào các phép tính vừa thực hiện ở bài tập 1, yêu cầu HS quan sát và trả lời nhanh các câu hỏi:  + Mỗi phép chia ở bài tập 1 có mấy lượt chia?  + Trong phép tính 348 : 2, số bị chia ở lượt chia thứ nhất là bao nhiêu?  + Trong phép chia 896 : 8, lượt chia thứ mấy thì có số dư?  + Tìm số dư trong lượt chia thứ hai trong phép chia 651 : 3?  + ...  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS chơi cá nhân. Ai nhanh, đúng được khen.  + Mỗi phép chia ở bài tập 1 đều có 3 lượt chia.  + Số bị chia ở lượt thứ nhất là 3.  + Ở lượt chia thứ hai thì có số dư.  + Số dư ở lượt chia thứ hai là 2.  + ...  - Cả lớp lắng nghe. |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ............................................................................................................  ...................................................................................................................  ................................................................................................................ | |

TUẦN 27

MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

TIẾT 53

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 3

## MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI – TUẦN 27

**BÀI HỌC STEM**

CẨM NANG ĂN UỐNG CÓ LỢI CHO SỨC KHỎE

Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 3 năm 2025

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN VỀ BÀI HỌC STEM** | | | | |
| **Lớp 3** | | | | **Thời lượng: 3 tiết** |
| **Thời gian thực hiện:** Khi dạy chủ đề: Con người và sức khỏe, nội dung về thức ăn, đồ  uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn và thần kinh | | | | |
|  | **Sách Cánh diều** | | | | |
|  | Thay thế  Bài 18: Thức ăn, đồ uống có lợi cho sức khoẻ | | | | |
| **NỘI DUNG TÍCH HỢP** | | | | |
| **Môn học** | | | **Yêu cầu cần đạt** | |
| **Môn học chủ đạo** | | Tự nhiên và Xã hội | – Kể được tên một số thức ăn, đồ uống và hoạt động có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tim mạch, thần kinh. | |
| **Môn học tích hợp** | | Công nghệ | * Lựa chọn được vật liệu làm đồ dùng học tập đúng yêu cầu. * Sử dụng được các dụng cụ để làm đồ dùng học tập đúng cách, an toàn. * Làm được một đồ dùng học tập đơn giản theo các bước cho trước, đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mĩ. | |
| Toán | * Sử dụng được compa để vẽ đường tròn. * Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến gấp, cắt, ghép, xếp, vẽ và tạo hình trang trí. | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Mĩ thuật | * Hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên sản phẩm. * Thể hiện được chi tiết hoặc hình ảnh trọng tâm ở sản phẩm. * Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng. |

## YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* 1. **Nêu được** tên một số thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tim mạch, thần kinh.
  2. **Thay đổi được** thói quen ăn uống không có lợi cho sức khỏe.
  3. **Làm được** một bảng xoay Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe.
  4. **Sử dụng** cẩm nang để giới thiệu về một số loại thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
  5. **Hợp tác** được với các thành viên trong nhóm khi thực hiện các nhiệm vụ học

tập.

* 1. **Tích cực,** chủ động nêu ý kiến cá nhân, lắng nghe, góp ý và đưa ra các kết luận

hay điều chỉnh trong quá trình làm việc nhóm, đóng góp ý kiến cá nhân để hoàn thiện sản phẩm của nhóm mình và các nhóm khác.

## ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

### Chuẩn bị của giáo viên

* + Các phiếu học tập và phiếu đánh giá.
  + Vật liệu và dụng cụ mà GV cung cấp cho một nhóm HS:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu và dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Bìa cứng giấy khổ A3 màu trắng in sẵn hình theo mẫu | 1 |  |
| 2 | Ghim cánh phượng | 1 cái |  |

### Chuẩn bị của học sinh

* + Mỗi nhóm (4 – 5 học sinh) tự chuẩn bị một số vật liệu và dụng cụ như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu,**  **Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Giấy cứng khổ A4 nhiều màu | 1 tờ |  |
| 2 | Giấy khổ A4 màu trắng | 1 tờ |  |
| 3 | Bút màu | 1 bộ |  |
| 4 | Kéo | 1 cái |  |
| 5 | Bút chì | 1 cái |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu,**  **Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 6 | Thước thẳng | 1 cái |  |
| 7 | Compa | 1 cái |  |
| 8 | Hồ dán | 1 cái |  |
| 9 | Băng dính hai mặt | 1 cuộn |  |
| 10 | Tẩy | 1 cái |  |

## CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### Hoạt động 1: Mở đầu (Xác định vấn đề)

1. **Mục tiêu**

HS tiếp nhận Câu chuyện STEM về lợi ích của các loại thức ăn, đồ uống trong chế độ ăn của người Nhật Bản. Bên cạnh đó, HS cũng tiếp nhận thử thách STEM là thiết kế và làm Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe.

### Tổ chức hoạt động

* + GV chiếu hình ảnh và giới thiệu thông tin về thực đơn của người Nhật Bản trong “Câu chuyện STEM” SHS. Sau đó, GV đặt câu hỏi vấn đề cho HS thảo luận: *Làm thế nào để giúp mọi người xung quanh nhận ra các thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho sức khỏe?*
  + Từ đó GV đặt ra thử thách STEM và các yêu cầu về sản phẩm ở mục “Thử thách STEM” trang 46 SHS. Giải thích, làm rõ các yêu cầu để HS hiểu.

### Hoạt động 2: Kiến thức STEM

1. **Mục tiêu**

HS nêu được tên một số thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tim mạch, thần kinh. Thay đổi được thói quen ăn uống không có lợi cho sức khỏe. Đồng thời, HS phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập.

### Tổ chức hoạt động

#### Hoạt động 2.1. Lựa chọn thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh

* + GV tổ chức trò chơi **“Ai có trí nhớ tốt hơn?”** nhằm giúp HS nhận biết và gọi tên các loại thức ăn, đồ uống. Thời gian tổ chức trò chơi là 10 phút. HS chơi theo nhóm gồm 4 – 5 thành viên.

#### Luật chơi:

+ GV chia lớp sẽ chiếu lần lượt hình ảnh của các loại thức ăn, đồ uống. Trong trường hợp không có máy chiếu, GV có thể in hình ảnh và đưa trước lớp cho HS quan sát. Mỗi hình ảnh có thời gian quan sát là năm giây.

+ HS không được ghi chép lại thông tin mà chỉ quan sát hình ảnh và ghi nhớ các loại thức ăn, đồ uống này.

+ Sau khi GV chiếu hết hình ảnh, HS làm việc nhóm và liệt kê trên giấy/bảng con tất cả các thức ăn, đồ uống mà HS nhớ được trong vòng ba phút.

+ Nhóm HS nào liệt kê được nhiều đáp án đúng nhất là nhóm chiến thắng.

* + Kết thúc trò chơi, GV chiếu hình ảnh các loại thức ăn, đồ uống với tên gọi đầy đủ. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để sắp xếp thức ăn, đồ uống ở trò chơi trên vào bảng phân loại gợi ý trong Phiếu học tập 1. Bảng này yêu cầu HS phân loại các thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
  + Sau đó, HS kể thêm một số thức ăn, đồ uống có lợi, không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.

#### Hoạt động 2.2. Xây dựng thói quen ăn uống có lợi cho sức khỏe

*–*HS quan sát các loại thức ăn, đồ uống mà bạn Nam sử dụng trong một ngày (Hình 3 trong SHS) và thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi trong trang 47 SHS.

* + Sau khi HS chia sẻ ý kiến, GV chốt kiến thức.

### Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng (Tìm giải pháp, chế tạo và chia sẻ)

1. **Mục tiêu**

HS làm được một bảng xoay Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe và sử dụng cẩm nang để giới thiệu về một số loại thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh. Đồng thời, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, phẩm chất trách nhiệm trong quá trình thiết kế và làm sản phẩm.

### Tổ chức hoạt động

#### Hoạt động 3.1. Tìm hiểu về vật liệu và dụng cụ

* + Trước buổi học HS chuẩn bị một số vật liệu, dụng cụ trong bộ đồ dùng học tập STEM và giấy bìa cứng A4 màu nhiều màu.

–Các nhóm tập hợp đồ dùng đã chuẩn bị, phát thêm đồ dùng không thông dụng như bìa giấy cứng khổ A3 màu trắng in sẵn hình theo mẫu và ghim cánh phượng.

–HS quan sát hình vật liệu và dụng cụ trong sách HS, gọi tên các vật liệu, dụng cụ đã tự chuẩn bị và mới được GV phát. Đồng thời, GV đặt câu hỏi “Có vật liệu, dụng cụ nào em chưa biết, chưa biết cách sử dụng không?”

***Hoạt động 3.2. Sáng chế STEM***

# Hoạt động lên ý tưởng

*–*HS thảo luận nhóm quan sát hình 4 SHS và trả lời các câu hỏi để tìm hiểu cấu tạo của bảng xoay trong trang 48 SHS.

* + GV yêu cầu các nhóm đọc lại phần thử thách STEM và dựa vào kiến thức vừa được học và thảo luận, cũng như các vật liệu, dụng cụ được cung cấp để vẽ phác thảo bảng xoay “Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe” theo một số gợi ý sau trong SHS vào Phiếu học tập 2.
  + Các nhóm HS tự phác thảo bản vẽ trong thời gian khoảng 3 phút. GV quan sát và hỗ trợ HS nếu cần. Với những HS chưa hiểu được cách làm thì GV gợi ý hoặc cho ví dụ.
  + GV mời một số HS chia sẻ ý kiến. Trên cơ sở đó, GV gợi ý, hướng dẫn HS chuẩn bị cho phần làm sản phẩm.

# Hoạt động lựa chọn vật liệu, dụng cụ và thiết kế chi tiết

* + GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn vật liệu, dụng cụ phù hợp để làm sản phẩm và

điền thông tin vào cột (1) đến cột (5) và điền các thông tin vào bảng trong Phiếu học tập 2.

* + GV cần hướng dẫn HS sử dụng vật liệu đúng, tiết kiệm. Đối với một số dụng cụ sắc nhọn, yêu cầu HS cần đảm bảo an toàn.

# Hoạt động chế tạo sản phẩm

*–*HS thảo luận nhóm về cách sử dụng vật liệu, dụng cụ để làm sản phẩm và điền thông tin “Cách làm” vào cột (6) trong Phiếu học tập 2. Đối với cột “Cách làm”, HS chỉ cần mô tả ngắn gọn bằng các từ khoá, ví dụ: dùng kéo cắt tạo hình; dùng vật liệu hỗ trợ dán, dính…

* + HS thảo luận nhóm để phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm và điền thông tin vào bảng phân công nhiệm vụ nhóm trong Phiếu học tập 2.
  + GV thông báo thời gian cho việc chế tạo sản phẩm. HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. Trong quá trình HS hoạt động, GV quan sát, nhắc nhở, gợi ý thêm. Nhắc nhở HS các chú

ý an toàn khi dùng kéo, compa và ghim cánh phượng và cần căn cứ bản phác thảo và các yêu cầu đề ra để làm sản phẩm. GV có thể hỗ trợ HS dùng ghim cánh phượng nếu cần.

# Hoạt động thử nghiệm, điều chỉnh và hoàn thiện sản phẩm

* + Sau khi làm sản phẩm, GV hướng dẫn HS sử dụng bảng đánh giá sản phẩm (Phiếu đánh giá 1) để đối chiếu mức độ đạt được của sản phẩm nhóm so với các tiêu chí đề ra.
  + HS tự đối chiếu sản phẩm của nhóm mình đạt hoặc chưa đạt yêu cầu nào và tiến hành

điều chỉnh, sửa chữa (nếu có).

# Hoạt động báo cáo, trình diễn

* + GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm bảng xoay “Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe” trước lớp. GV yêu cầu HS giới thiệu về sản phẩm của nhóm, phần giới thiệu gồm các thông tin như: cách sử dụng bảng xoay và kể tên của thức ăn, đồ uống có lợi hoặc không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
  + GV mời đại diện một số nhóm HS lên trình bày trước lớp. GV có thể đặt thêm một số câu hỏi để khai thác thêm thông tin nếu HS chưa báo cáo được hết.
  + Sau phần báo cáo của HS, GV tổ chức cho HS bình chọn nhóm có sản phẩm đáp ứng tốt các yêu cầu và có phần chia sẻ hay nhất.
  + Giáo viên tuyên dương các nhóm có sản phẩm đạt đủ các tiêu chí, khích lệ các nhóm có khó khăn hay có kết quả còn hạn chế, cho các nhóm này nêu những chỗ cần điều chỉnh (nếu có).
  + Giáo viên tổ chức cho các nhóm tự đánh giá về sự hợp tác trong nhóm (Phiếu đánh giá 2).

# Hoạt động cải tiến, sáng tạo

* + GV gợi ý mở rộng nhiệm vụ trong bài học, gợi ý cho HS bổ sung thêm các loại thức ăn, đồ uống khác để bảng cẩm nang của em trở nên hữu ích với bạn bè và người thân.
  + GV nhận xét chung về các hoạt động học tập của học sinh. Đồng thời, GV tổng kết một số nội dung quan trọng.

#### Hoạt động 3.3. STEM và cuộc sống

GV giới thiệu về nước lọc và lợi ích đối với sức khỏe khi uống đủ nước theo nhu cầu của cơ thể trong mục “STEM và cuộc sống” trang 50 SHS

## ĐIỀU CHỈNH BÀI DẠY (NẾU CÓ)

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN CÔNG NGHỆ**

Tiết 27

**CHỦ ĐỀ 2 : THỦ CÔNG KĨ THUẬT**

**Bài 07: LÀM ĐỒ DÙNG HỌC TẬP (TIẾT 4)**

Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Sử dụng được các dụng cụ để làm đồ dùng học tập đúng cách, an toàn.

- Làm được một số đồ dùng học tập đơn giản theo các bước cho trước, đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mỹ.

- Giới thiệu được sản phẩm ống đựng bút do mình làm

- Nhận xét được sản phẩm của mình và các bạn theo các tiêu chí đánh giá.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: Tự làm được đồ dùng học tập theo sự phân công hướng dẫn và đúng thời gian quy định.

- Năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo: Hình thành ý tưởng trang trí, ghép các ống đựng bút và lụa chọn được cácg làm đơn giản theo hướng dẫn.

**3. Phẩm chất.**

- Chăm chỉ: Có ý thức thực hành nghiêm túc, luôn có gắng đạt kết quả tốt.

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn dụng cụ làm thủ công và ý thức tiết kiệm vật liệu làm đồ dùng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, vật liệu phụ vụ cho tiết dạy, một số sản phẩm mẫu

- Chuẩn bị máy tính có video hướng dẫn cách làm ống đựng bút.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Giúp học sinh có hứng thú và sáng tạo trong trang trí sản phẩm  - Cách tiến hành: | | |
|  | - GV để bầu không khí lớp học thêm vui vẻ và sôi động cô mời các bạn tham gia trò chơi. “ Đoán chữ”  - GV Nêu luật chơi: Trong hộp cô có rất nhiều các đồ đùng học tập. Nếu em bốc phải đồ dùng học tập nào thì em phải miêu tả đồ dùng học tập đó qua hành động và bạn còn lại sẽ đoán tên đồ vật đó. Lớp cô mời đại diện 10 bạn chia thành 5 cặp lên tham gia cùng cô. Cặp nào đoán đúng sẽ được nhận quà.  - GV tổ chức chơi  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS tham gia |
| **15P** | **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Sử dụng được các dụng cụ để làm đồ dùng học tập đúng cách, an toàn.  + Làm được một số đồ dùng học tập đơn giản theo các bước cho trước, đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mỹ.  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **Hoạt động 1. Thực hành. (làm việc theo nhóm)**  **-** GV chuẩn bị các vật liệu mẫu và giới thiệu lại các vật liệu cần để tạo ra ống đựng bút.  **-** GV sử dụng dụng cụ, vật liệu được lựa chọn làm mẫu từng bước gấp thân ống đựng bút và cắt, dán đáy ống đựng bút.  - GV cho học sinh quan sát video hướng dẫn làm ống đựng bút.  - GV thao tác mẫu và nêu các bước.  *Bước 1: Gấp thân ống đựng bút*    1. Gấp chéo tờ giấy thủ công HCN như hình trên. Dùng kéo cắt bỏ phần thừa đơợc hình vuông.    2. Gấp tờ giấy làm 4 phần bằng nhau theo chiều ngang. Miết tạo nếp gấp và mở ra.    3. Tương tự gấp tờ giấy làm 4 phần bằng nhau theo chiều đứng. Miết tạo nếp gấp và mở ra.    4. Lần lượt gấp 4 góc của 4 hình vuông nhỏ    5. Nửa bên trái gấp theo chiều đứng. Làm tương tự với nửa bên phải.    6. Lật hình ra mặt sau, nửa trên gấp đôi theo chiều ngang. Làm tương tự với nửa dưới    7. Lồng phần trên và dưới vào nhau cho đến khi vừa khít được thân ống đựng bút.  *Bước 2: Cắt, dán đáy ống đựng bút*    8. Dựng thân ống đựng bút lên tờ giấy thủ công khác. Dùng bút chì đánh dấu các đỉnh A, B, C.    9. Nối các điểm A, B, C thành hình tam giác. Kẻ dài các cạnh tam giácmỗi đầu 1cm và đánh dấu các điểm Q, L, P, K, M, R. Kéo dài các đạon thẳng QP, KP, ML để được hình tam giác DEH.    10. Vẽ và cắt theo đường nét đứt. Gấp và miết theo đường nét liền để tạo thành viền đáy.    11. Bôi hồ dán vào viền đáy. Dán viền đáy với mặt ngoài thân ống đựng bút sẽ được các sản phẩm hoàn thiện.  - GV thao tác mẫu và hướng dẫn cho HS quan sát.  - GV chia nhóm 6 thực hành  - YC HS thực hành.  - GV hỗ trợ các nhóm, các thành viên trong nhóm có thể thảo luận, hướng dẫn bạn cùng thực hiện các bước đảm bảo yêu cầu kĩ thuật và thẩm mĩ.  - GV chốt HĐ 1 đưa ra những ý về các thao tác khó như thao tác 9, 10, 11 để học sinh có thể thực hành.  *Các bước tạo sản phẩm:*  *Bước 1: Gấp thân ống đựng bút*  *Bước 2: Cắt, dán đáy ống đựng bút* | - HS quan sát  - HS quan sát  ­  - HS quan sát  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  .  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát và lắng nghe hướng dẫn  - HS quan sát  - Các nhóm chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật liệu thực hành và sắp xếp gọn gàng trên bàn học.  Mỗi HS tự làm 1 ống đựng bút theo các bước cho trước |
| **10P** | **3. Luyện tập***:*  -Mục tiêu:  - Giới thiệu được sản phẩm ống đựng bút do mình làm  - Nhận xét được sản phẩm của mình và các bạn theo các tiêu chí đánh giá.  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **Hoạt động 2. Báo cáo và đánh giá (làm việc cá nhân)**  - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của mình.  - Mời 1 vài bạn trình bày về sản phẩm của mình  - YC HS nhận xét sản phẩm của bạn dựa vào các tiêu chí trong phiếu đánh giá  - Gv chuẩn bị các thẻ ngôi sao. Khi nhận xét sản phẩm của bạn thì các bạn có thể gắn thẻ sao cho sản phẩm của bạn để biết được sản phẩm của bạn đã đáp ứng đúng tiêu chí chưa?  Quy ước như sau:  - GV nhận xét các SP và thái độ làm việc của cả lớp. Tuyên dương các bạn có SP đẹp và hướng dẫn lại các bạn có SP còn chưa đúng tiêu chí.  - Kết thúc HĐ GV hướng dẫn HS dọn dẹp, vệ sinh lớp học và cất các học liệu đúng nơi quy định. | - HS trưng bày sản phẩm  - HS lên bảng trình bày về SP của mình  - HS đưa ra nhận xét và gắn thẻ cho SP của bạn.  - HS dựa vào quy ước để nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Lắng nghe và thực hiện |
| **5P** | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua vận dụng kí năng đã học vào làm ống đựng bút hình lục giác sử dụng ở góc học tập.  - Cách tiến hành: | | |
|  | - GV tổ chức hoạt động theo nhóm, khuyến khích sự sáng tạo của học sinh  - YC HS đọc mục “Em có biết” thảo luận nhóm để đề xuất ý tưởng.  Gợi ý:   1. Ghép nhiều ống đựng bút nhỏ thành ống đựng bút có hình dạng khác 2. Trang trí SP 3. Lựa chọn vật liệu khác như: Giấy bìa   - YC học sinh tự chọn cho mình một ý tưởng  - HS sẽ trưng bày SP của mình vào góc sáng tạo của lớp. Cô sẽ nhận xét và trao thưởng cho các SP đẹp và sáng tạo.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Các nhóm thảo luận đưa ra ý tưởng cho nhóm mình.  - HS đọc  - HS lắng nghe  - HS chọn ý tưởng  - HS về nhà hoàn thiện SP  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 186 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 4)**

Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Viết đúng bài chính tả khoảng 60-70 chữ theo hình thức nghe viết hoặc nhớ viết, tốc độ khoảng 60 -70 chữ trong 15 phút. Viết đúng các từ ngữ có tiếng chứa âm vần dễ sai.

- Nghe-viết đúng, chính xác đoạn văn ngắn: Bầu trời ngoài cửa sổ.

- Ôn hình ảnh so sánh.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **25p** | **2.Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Nghe-viết đúng, chính xác đoạn văn ngắn: Bầu trời ngoài cửa sổ.  - Ôn hình ảnh so sánh.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Nghe- viết bài Bầu trời ngoài cửa sổ.**  - GV đọc 1 lượt, kết hợp giải nghĩa từ khó: ánh nắng, dịu dàng, rọi, gạch, chiếc thuyền, trôi, đèn lồng, cổ tích,…  - GV đọc, HS viết như đã hướng dẫn ở các bài học trước.  **Bài 3: Tìm các sự vật được so sánh với nhau.**  a) Trong đoạn văn Bầu trời ngoài cửa sổ, vầng trăng được so sánh với những sự vật nào?  - GV hướng dẫn cách thực hiện: đọc lại bài viết, gạch chân từ ngữ phù hợp (làm bài trong VBT Tiếng Việt 3).  – GV nhận xét, chốt đáp án đúng. Có thể gạch chân từ ngữ trong đoạn văn hoặc trình bày thành sơ đồ.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  b) Qua mỗi hình ảnh so sánh, em hình dung vầng trăng như thế nào?  -GV nhận xét, khen ngợi HS.  ‘ | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS chia sẻ.  - HS nhận xét, bổ sung.    - HS viết một số từ ngữ khó vào bảng con: ánh nắng, dịu dàng, rọi, gạch, chiếc thuyền, trôi, đèn lồng, cổ tích,…  - HS viết bài vào vở.  - HS đọc yêu cầu.  - HS làm việc nhóm đôi.  - Đại diện 2 nhóm lên bảng làm.  - Các nhóm nhận xét.  - Một số HS nêu kết quả; một số HS khác nêu ý kiến.  - Lắng nghe.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Sự vật 1 | Từ so sánh | Sự vật 2 | | trăng | như | chiếc thuyền vàng. | | trăng | như | chiếc đèn lồng |   -HS phát biểu ý kiến cá nhân.  + Trăng như chiếc thuyền: trăng khuyết (vào đầu hoặc cuối tháng âm lịch).  + Trăng như chiếc đèn lồng: trăng tròn (vào giữa tháng âm lịch).  -HS chia sẻ bài làm với bạn. |
| **5p** | **3.Vận dụng**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Phát triển ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - Gọi 2-3 HS đặt 1 câu có hình ảnh so sánh.  - Nhận xét- tuyên dương HS.  - Dặn hs về xem lại bài và xem trước bài ôn tập tiết 5.  - Nhận xét giờ học. | - 2, 3 HS đặt câu.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

.....................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 27

**CHỦ ĐỀ : KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.

- Thực hiện được các hành vi theo chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết quan sát và nhận biết được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi. Chủ động được việc thực hiện các hành vi theo các chuẩn mực đã học

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | |
|  | GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tia chớp”  \*Cách chơi: Cả lớp cùng xem lại tên các bài đã học trong SGK trong 1 phút. Gv chỉ và gọi tên một bạn bất kì nói tên một bài Đạo đức đã học. Nếu HS này nói đúng sẽ được chỉ tên một bạn khác và nói tên bài đạo đức khác với bài bạn đã nêu.  - GV cho HS nêu tên các bài đã học.  - GV đánh giá HS chơi, giới thiệu bài. | HS tham gia chơi  Hs nêu  HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu: HS được củng cố nhận thức về các biểu hiện và sự cần thiết phải thực hiện các chuẩn mực: tích cực hoàn thành nhiệm vụ, nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.  - HS nêu được những việc đã thực hiện của bản thân theo các chuẩn mực: tích cực hoàn thành nhiệm vụ, nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **HĐ 1: Trò chơi “Rung chuông vàng”**  Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi “Rung chuông vàng” theo các câu hỏi ở phần phụ lục.  - Gv chiếu câu hỏi và các câu trả lời, HS ghi câu trả lời vào nháp và giơ tay dành quyền trả lời khi có hiệu lệnh  - Sau mỗi câu trả lời đúng HS được trả lời các câu hỏi tiếp theo. HS nào sai sẽ loại ra khỏi cuộc chơi. HS trả lời đến câu hỏi cuối cùng sẽ được lên rung chuông vàng.  + Câu 1: Nêu những biểu hiện của hoàn thành tốt nhiệm vụ?  + Câu 2: Ý nghĩa của hoàn thành tốt nhiệm vụ là gì?  + Câu 3: Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, em cần thực hiện các bước nào?  Câu 4: Những chi tiết nào dưới đây thể hiện việc tích cực hoàn thành nhiệm vụ?  Câu 5: Em còn biết những biểu hiện nào khác của việc tích cực hoàn thành nhiệm vụ?  Câu 6: Nếu không tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điều gì sẽ xảy ra?  Câu 7: Theo em, tích cực hoàn thành nhiệm vụ sẽ mang lại điều gì?  Câu 8: Hãy kể về một nhiệm vụ mà em đã hoàn thành tốt.  - Nhận xét, tuyên dương  - Gv chốt kiến thức  GV chốt: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ sẽ giúp em tiến bộ trong học tập, trong công việc; mạnh dạn, tự tin trong các hoạt động tập thể; được mọi người tin yêu, quý mến. | - HS tham gia trò chơi  Trả lời: Những biểu hiện thể hiện việc tích cực hoàn thành nhiệm vụ: tự giá, không ngại khó, không ngại khổ, làm việc có trách nhiệm …  Trả lời: Tích cực hoàn thành nhiệm vu sẽ giúp em tiến bộ trong học tập, trong công việc; mạnh dạn, tự tin trong các hoạt động tập thể; được mọi người tin yêu, quý mến.  Trả lời: Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, em cần thực hiện các bước sau:  + Bước 1: Xác định nhiệm vụ đó là gì?  + Bước 2: Xây dựng kế hoạch thực hiện. Trong bước này chúng ta cần liệt kê các công việc cần thực hiện, xác định cách thức thực hiện, xác định thời gian thực hiện từng việc. Nếu là nhiệm vụ làm theo nhóm thì cần xác định người phụ trách cho mỗi việc.  + Bước 3: Thực hiện công việc theo kế hoạch.  + Bước 4: Đánh giá kết quả công việc đã thực hiện theo các tiêu chí: về thời gian và chất lượng  + Trả lời: Xung phong tham gia làm nhiệm vụ.  + Chủ động xây dựng kế hoạch và phân công thực hiện nhiệm vụ.  + Nhiệt tình, chủ động thực hiện công việc.  Trả lời: Tích cực tham gia vào các hoạt động do lớp, trường tổ chức: phong trào kế hoạch nhỏ, quyên góp ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt,...  + Luôn hoàn thành tốt và đúng hạn những công việc được thầy cô giáo giao cho.  + Trong lớp hăng hái phát biểu xây dựng bài.  Trả lời: Nếu không tích cực hoàn thành nhiệm vụ, em sẽ:  + Trở nên nhút nhát, rụt rè, không biết cầu tiến.  + Không nhận được sự đánh giá tích cực từ những người xung quanh.  + Bỏ lỡ nhiêu cơ hội để phát triển, rèn luyện bản thân.  Trả lời:Theo em, tích cực hoàn thành nhiệm vụ sẽ giúp em:  + Tiến bộ trong học tập, trong công việc  + Mạnh dạn và tự tin trong các hoạt động tập thể.  + Được mọi người tin yêu, quý mến.  + Nhận được sự tuyên dương, công nhận của thầy cô giáo và bạn bè xung quanh.  HS kể: VD: Một nhiệm vụ mà em đã hoàn thành tốt: trực nhật hoặc kèm bạn học, chăm sóc em khi em ốm,… |
|  | **HĐ 2: Trò chơi “Hỏi nhanh - Đáp đúng”**  Câu 1: Em đồng tình hoặc không đồng tình với nội dung nào về khám phá bản thân? Vì sao?  Câu 2: Các bạn đã làm gì để xử lý bất hòa?  Câu 3: Nếu không xử lý bất hòa thì điều gì sẽ sảy ra?  Câu 4: Để tránh được những điều bất hòa giữa các bạn chúng ta phải làm gì?  . | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe  Trả lời: Đáp án D  Trả lời: Đáp án A  Trả lời: Đáp án B  Trả lời: Đáp án C |
| **10p** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:HS nêu được những việc đã thực hiện của bản thân theo các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.  Cách tiến hành: |  |
|  | **Trò chơi “Phóng viên”**  - GV cho HS chơi trò chơi phỏng vấn các bạn trong lớp về việc những việc đã thực hiện của bản thân theo các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, nhận biết những bất hòa với bạn.  - GV nhận xét hoạt động của HS  - Nêu tên các bài đạo đức đã học?  - GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm theo các chuẩn mực: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ, nhận biết những bất hòa với bạn.  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | - HS tham gia trò chơi  Các câu hỏi VD:  + Bạn cần làm gì để tự hoàn thành các nhiệm vụ của mình?  + Bạn đã làm gì để không sảy ra bất hòa với các bạn khác ?  + Bạn đã làm gì để thể hiện sự tích cực hoàn thành nhiệm vụ của mình?  + Khi bất hòa với các bạn khác, bạn sẽ xử lý như thế nào như thế nào?.....  - HS lắng nghe  - Bài 6: Em tích cực hoàn thành nhiệm vụ, bài 7: Em khám phá bản thân, bài 8: Em hoàn thiện bản thân, bài 9: Em nhận biết nhữngbất hòa với bạn bè.  - HS lắng nghe |
|  |  | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...................................................................................................................................................... .....................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................

TUẦN 27

MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

TIẾT 53

**CHỦ ĐỀ 4: THỂ THAO TỰ CHỌN (BÓNG ĐÁ)**

**BÀI 1: LÀM QUEN PHỐI HỢP DẪN BÓNG VÀ ĐÁ BÓNG**

**TIẾT 3: LÀM QUEN PHỐI HỢP DẪN BÓNG ĐI CHUYỂN LUỒN VẬT CHUẦN VÀ ĐÁ BÓNG**

*Thời gian thực hiện: ngày 17 tháng 3 năm 2025*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Làm quen phối hợp dẫn bóng đi chuyển luồn vật chuẩn và đá bóng. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác phối hợp dẫn bóng đi chuyển luồn vật chuẩn và đá bóng. trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2.Năng lực đặc thù**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tích cực, tự giác, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác phối hợp dẫn bóng đi chuyển theo luồn vật chuẩn và đá bóng, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Chạy theo nấc thang”.*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Phối hợp dẫn bóng đi chuyển luồn vật chuẩn và đá bóng**  + TTCB: Đứng chân trước - chân sau, bóng đặt phía trước.  + Động tác: Dẫn bóng di chuyển luồn qua vật chuẩn, đến vạch giới hạn đá bóng về trước.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Phối hợp dẫn bóng đi chuyển luồn qua vật chuẩn và đá bóng**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Dẫn bóng về đích”.*    **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  5-7 phút  10-15 phút  8-10 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút | 1-2L  1-2L  1-2L  1-3L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*    \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 27**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 187 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 5)**

Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét, đánh giá lời của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện đã được nghe: Gươm thần.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | 1. **Khởi động**   **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
|  | GV tổ chức cho hs thi đặt câu: câu kể, câu hỏi.  - GV cho hs tiến hành thi đặt câu  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Kết nối - giới thiệu bài. | - Lắng nghe.  - HS thi đặt câu.  - Lắng nghe. |
| **25p** | **2.Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.  - Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét, đánh giá lời của bạn.  - Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện đã được nghe: Gươm thần.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Nghe và kể lại câu chuyện: Gươm thần**    a) Giới thiệu bài  Trong tiết ôn tập hôm nay, các em sẽ được nghe và kể lại một câu chuyện có tên là Gươm thần. Đây là truyện dân gian của dân tộc Ba-na.  b) Chuẩn bị  – GV yêu cầu HS xem tranh minh hoạ và nói lại những điều các em quan sát  được trong tranh.  - GV mời 1 HS đọc các câu hỏi gợi ý.  c) Nghe kể  -GV kể lần 1, không dừng lại. Sau đó kể tiếp lần 2, lần 3; dừng lại sau mỗi đoạn (ứng với từng đoạn truyện) để HS kịp ghi nhớ.  **Nội dung câu chuyện: Gươm thần**  Thuở xưa, có bọn giặc từ vùng biển xa đến chiếm núi rừng của người Ba-na. Thế giặc rất mạnh, dân không chống nổi.  Giữa lúc ấy, có người đàn bà nọ đi làm rẫy. Bà chỉ uống một ngụm nước trong khe đá rồi sinh ra một bé trai. Đứa bé lớn nhanh như thổi, chẳng bao lâu đã trở thành một chàng trai có sức khoẻ lạ thường. Thấy quê hương bị quân thù giày xéo, chàng trai từ biệt mẹ lên đường đánh giặc.  Chàng trai đi mãi mà chưa gặp được ai có đủ tài sức đánh đuổi quân thù. Chàng bèn ngẩng mặt lên trời, than: Sao Ông Trời chẳng giúp con đuổi sạch bọn giặc này?  Chàng vừa dứt lời thì lạ thay, bầu trời bỗng nhiên tối sầm lại. Một tiếng nổ rung trời làm núi rừng nghiêng ngả. Chàng trai rơi xuống một hồ nước bốc hơi mù mịt. Bỗng thấy một vật chìm trong nước, chàng bèn vớt lên. Thì ra đó là một thanh thép.  Chàng trai tìm đến nhà một bác thợ rèn. Rèn suốt bảy ngày đêm, thanh thép mới thành một lưỡi gươm. Chàng trai mang gươm, xông thẳng tới trại địch. Dân khắp vùng cũng theo chàng đi đánh giặc. Lưỡi gươm của chàng vung tới đâu, quân giặc tan tới đó.  Buôn làng hết giặc. Dân làng vui mừng dựng lại cửa nhà, sửa sang nương rẫy. Ai cũng ca ngợi chàng dũng sĩ với lưỡi gươm thần đã cứu buôn làng.  (*Theo truyện dân gian Ba-na Nguồn: Truyện cổ các dân tộc ít người Việt Nam, tập hai, NXB Văn hoá, 1994 Đặng Nghiêm Vạn, Đặng Văn Lung, Tăng Kim Ngân tuyển chọn, giới thiệu)*  d) Kể trong nhóm đôi  e) Kể trước lớp  - GV mời một số HS kể lại từng đoạn.  - GV mời 2 HS kể toàn bộ câu chuyện.  -GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Trao đổi về câu chuyện**  - GV mời HS phát biểu ý kiến.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS chia sẻ.  - HS nhận xét, bổ sung.  -HS lắng nghe.  -HS quan sát tranh.  Một cụ già trao thanh gươm cho một chàng trai; cạnh đó có 2 chàng trai, một người phụ nữ và một em nhỏ. Xung quanh mọi người có một bếp lò đỏ rực, mấy con dao treo trên vách, một chiếc búa đặt trên đe, một chậu nước. Đó là cảnh lò rèn.  -1 HS đọc. Cả lớp đọc thầm theo.  -HS lắng nghe.  -HS hoạt động nhóm đôi.  -HS mở SGK, dựa vào hình minh hoạ và các câu hỏi gợi ý, kể lại từng đoạn và toàn bộ câu chuyện.  -HS nhận xét, chia sẻ.  - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 3 và các gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo.  -HS phát biểu theo ý kiến theo cặp đôi, 1 em hỏi, 1 em trả lời.  a) Câu chuyện chàng trai có sức khoẻ lạ thường và thanh gươm thần thể hiện ước mơ gì của nhân dân ta? (Thể hiện ước mơ có những người tài giỏi và vũ khí thần kì để chống giặc mạnh.)  b) Những chi tiết nào trong câu chuyện cho thấy người dân đồng lòng cùng  chàng trai đánh giặc? (Bác thợ rèn rèn 7 ngày đêm để có thanh gươm, dân khắp  vùng theo chàng trai đi đánh giặc.)  c) Câu chuyện trên nói lên điều gì? (Nói lên ý chí chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.)  -HS nhận xét, bổ sung. |
| **5p** | **3.Vận dụng.**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - Dặn hs về nhà đọc kể lại câu chuyện cho ông bà, anh chị nghe  - Xem trước bài ôn tập tiết 6.  - Nhận xét tiết học. | - Hs trả lời.  - Hs lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

.....................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 188 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 6)**

Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Hiểu nội dung bài đọc và trả lời được các câu hỏi.

- Nắm vững các nội đã học.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: thục hiện tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | **1.Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
|  | -GV tổ chức cho hs thi đọc bài nhanh, chính xác.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Kết nối - giới thiệu bài. | - HS thi đọc bài.  - Lắng nghe. |
| **25p** | **2.Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Hiểu nội dung bài đọc và trả lời được các câu hỏi.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài luyện tập đọc hiểu**:  - GV nêu yêu cầu của bài tập, đề nghị HS đọc thầm bài **Chõ bánh khúc của dì tôi**.    -GV nhắc HS: Lúc đầu tạm dùng bút chì để viết hoặc đánh dấu. Làm bài xong, kiểm tra, rà soát lại kết quả mới viết hoặc đánh dấu bằng bút mực.  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1 hoặc 2 HS để nhận xét. | -HS đọc thầm.  -HS lần lượt làm các BT.  - HS tự làm bài.  HS chỉ cần ghi vào giấy kiểm tra số thứ tự câu hỏi và phương án mình chọn.  Câu 1: Câu nào tóm tắt đầy đủ đặc điểm của cây rau khúc? (Câu a.)  Câu 2: Tác giả tả chiếc bánh khúc như thế nào? Nối đúng. Đáp án:  a) Ý 3.  b) Ý 1.  c) Ý 2.  Câu 3: Đoạn văn tả cây rau khúc có mấy câu có hình ảnh so sánh? Đó là những câu nào? Đáp án:  - Đoạn văn có 3 câu có hình ảnh so sánh.  - Các 3 câu có hình ảnh so sánh là:  + Cây rau khúc chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.  + Lá rau như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng.  + Những hạt sương sớm ... long lanh như những bóng đèn pha lê.  Câu 4: Đoạn văn tả chiếc bánh khúc có mấy câu có hình ảnh so sánh? Đó là những câu nào? Đáp án:  - Đoạn văn có 2 câu có hình ảnh so sánh.  - Các câu có hình ảnh so sánh là:  + Những cái bánh ... trông đẹp như những bông hoa.  + Cắn một miếng bánh thì như thấy cả hương đồng, cỏ nội gói vào trong đó.  Câu 5: Từ quê hương trong câu cuối bài đọc có tác dụng gì? Chọn ý đúng. Đáp án: Ý a đúng.  -HS nhận xét, bổ sung. |
| **5p** | **3.Vận dụng**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - GV dặn hs về nhà xem lại bài.  - Xem lại bài và xem trước tiết 7.  - Nhận xét tiết học. | - Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN ÂM NHẠC**

**TIẾT 27**

**HÁT: BẠN ƠI LẮNG NGHE**

*Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 3 năm 2025*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Phát triển năng lực âm nhạc***

- Hát đúng cao độ, trường độ sắc thái bài *Bạn ơi lắng nghe*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm theo nhịp, phách, biết hát kết hợp biểu diễn. Biết đây là bài dân ca

***2. Phát triển Năng lực chung và Phẩm chất***

***- Về năng lực chung****:*Góp phần phát triểnnăng lực tự chủ và tự học (qua hoạt động cá nhân); Năng lực giao tiếp và hợp tác (qua hoạt động cặp đôi; nhóm; tổ và cả lớp); Năng lực Sáng tạo (qua hoạt động biểu diễn bài hát)

***- Về phẩm chất:*** Giáo dục các em tinh thần giữ gìn các bản sắc văn hoá dân tộc.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Nhạc cụ đàn oocgan, máy tính, máy chiếu

- SGK âm nhạc 3

**2. Học sinh**

- Nhạc cụ gõ

- SGK âm nhạc 3

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  ***\* Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế thoải mái, phấn khởi trước khi vào giờ học* | | |
| **\* *Cách tiến hành:***  - GV mời cả lớp đứng dậy hát một bài tập thể “Chú ếch con”  ? Em thường nghe thấy những âm thanh nào ở trường hoặc trên đường đi học?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mô phỏng những âm thanh các em thường nghe trong cuộc sống: Tiếng trống trường, tiếng ve kêu, tiếng chim hót | | ***Hoạt động cả lớp***  - HS hát kết hợp vận động bài “Chú ếch con”  - HS xung phong thể hiện lại những âm thanh đó  - HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (26 phút)**  ***Hát Bạn ơi lắng nghe***  ***\*. Mục tiêu*:** - Hát đúng cao độ, trường độ sắc thái bài *Bạn ơi lắng nghe*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm theo nhịp, phách, biết hát kết hợp biểu diễn. Biết đây là bài dân ca | | |
| ***\*.Cách tiến hành:***  *Hoạt động 1*: Giới thiệu bài mới  - GV trình chiếu hình ảnh nhà rồng Tây Nguyên và giới thiệu bài  Description: 6_Nha_rong_1  Tây nguyên là vùng đất cao ở  phía Nam Trung Bộ. Nơi đây núi rừng hùng vĩ, có các dân tộc ít ngư­ời sinh sống nh­ư: *Ê****-****đê; Gia-rai; Xơ-đăng; Ba-na; Hơ-rê...*cùng chung sống. Nơi đây đã sản sinh ra nhiều bài dân ca và có nhiều nhạc cụ đ­ược nhiều địa ph­ương khác biết tới. Có một số bài hát thiếu nhi nói về Tây nguyên rất hay nh­ư: *Em nhớ Tây nguyên; Chú voi con ở BảnĐôn; KpaKlơng - ng­ười thiếu niên dũng cảm...*  *Hoạt động 2*: Luyện tập  - GV hướng dẫn HS đọc lời ca (lời 1 và lời 2)  - GV đàn và hát mẫu sau đó mở nhạc cho các em nghe bài hát mẫu  - Hướng dẫn các em tập hát mỗi câu 1 vài lần, tập từng câu theo lối móc xích cho đến hết bài  - Chú ý những chỗ nửa cung phải hát thật chính xác:  *Hỡi bạn ơi; Tiếng dòng suối; Vui đùa;  Trôi xuôi; ào ào*  - Gọi 1 số em hát với tinh thần xung phong  - Sau khi HS hát lời 1, GV hướng HS hát lời 2 theo nhạc đệm  *Hoạt động 3*: Hát kết hợp gõ đệm  - GV hư­ớng dẫn  - GV chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm hát , nhóm gõ đệm theo nhịp và luân phiên  ? Bài hát nói về những âm thanh nào?  *Hoạt động 4*: Tập biễu diễn  - GV h­ướng dẫn HS vừa hát vừa nhún theo nhịp 2/4  - GV có thể mời một vài cá nhân hát tốt lên bảng biểu diễn tr­ước lớp. | | ***\*Hoạt động cả lớp*:**  - HS quan sát bức tranh và lắng nghe GV giới thiệu để cảm nhận ND bài hát  - HS đọc cá nhân sau đó cả lớp cùng đọc  - HS tập hát nối tiếp từng câu theo hướng dẫn của GV  - HS lên thực hiện bài hát  - HS lắng nghe nhạc đệm để thực hiện lời 2  - HS 2 nhóm thực hiện kết hợp gõ đệm  - HS: Bài hát nói về tiếng dòng suối, tiếng đàn cá, tiếng làn sóng, tiếng lúa rì rào  - HS chú ý theo dõi và thực hiện hát kết hợp vận động nhún theo nhịp |
| **3. Hoạt độngvận dụng trải nghiệm: ( 4 phút)**  ***\* Mục tiêu*:** *Học sinh biết liên hệ bài học với cuộc sống (Giáo dục các em tinh thần giữ gìn các bản sắc văn hoá dân tộc)* | | |
| ***\* Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học  - GV chốt lại các nội dung giáo dục sau bài học  - Dặn các em về nhà hát cho người thân nghe | ***Hoạt động cả lớp***  - HS nêu nội dung bài học  - HS liên hệ bản thân: nêu những việc làm thiết thực để giữ gìn các bản sắc văn hoá dân tộc  - HS cả lớp trình bày lại bài hát kết hợp vận động theo nhạc. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 134**

**TOÁN**

**Bài 85: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**(Tiếp theo – Tiết 2) - Trang 68**

Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 phút** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.   |  |  | | --- | --- | |  |  |   - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi   |  |  | | --- | --- | |  |  |   - HS lắng nghe. |
| **25 phút** | **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Thực hành cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).  + Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 2. Đặt tính và tính (Làm việc chung cả lớp).**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  - GV cho HS làm bảng con.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | a) 955 : 5  348 : 3  764 : 4 | b) 5 428 : 2  6 729 : 3  4 856 : 4 | c) 32 457 : 2  52 645 : 4  84 674 : 6 |   - GV gọi một số HS lên bảng làm bài.  - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.  - Nhận xét từng bài, tuyên dương.  **Bài 3. (Làm việc nhóm 2)**  ***Một nhà máy sản xuất được 426 chiếc ô tô đồ chơi trong 3 ngày. Hỏi mỗi ngày nhà máy đó sản xuất được bao nhiêu chiếc ô tô đồ chơi? Biết mỗi ngày nhà máy sản xuất được số chiếc ô tô đồ chơi bằng nhau.***  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV và HS cùng tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết mỗi ngày nhà máy đó sản xuất được bao nhiêu chiếc ô tô đồ chơi, ta phải làm phép tính gì?  - Yêu cầu HS tóm tắt bài toán.  **-** GV cho HS làm nhóm 2 trên phiếu học tập.  - GV mời các nhóm trình bày kết quả.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | + 1 HS đọc đề bài.  + HS trình bày vào bảng con.   |  |  | | --- | --- | | a) |  | |  | | | b) |  | |  | | | c) |  | |  | |   - Một số HS lên bảng làm bài. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  - 1 HS đọc đề bài.  - HS trả lời:  + Một nhà máy sản xuất được 426 chiếc ô tô đồ chơi trong 3 ngày. Biết mỗi ngày nhà máy sản xuất được số chiếc ô tô đồ chơi bằng nhau.  + Hỏi mỗi ngày nhà máy đó sản xuất được bao nhiêu chiếc ô tô đồ chơi?  + Ta thực hiện lấy 426 chia cho 3.  - HS cùng tóm tắt với GV.  - Các nhóm làm bài vào phiếu học tập:  Giải:  Mỗi ngày nhà máy đó sản xuất được số chiếc ô tô đồ chơi là:  426 : 3 = 142 (chiếc)  Đáp số: 142 chiếc.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **5 phút** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 4: (Làm việc cá nhân).**  **Lấy một thẻ số và chọn số ghi trên thẻ làm số bị chia, quay kim trên hình trong để chọn số chia. Thực hiện phép chia rồi nêu kết quả:**    - GV yêu cầu HS nêu đề bài  - GV cho HS thực hiện theo nhóm 4.  - GV hướng dẫn các nhóm làm bảng quay, cách thực hiện yêu cầu của bài.  - GV quan sát, giúp đỡ các nhóm thực hiện.  - GV tổ chức cho cả lớp cùng tham gia.  - GV Nhận xét từng bài, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - 1 HS Đọc đề bài.  - HS chia nhóm 4, thực hiện theo hướng dẫn.  - HS lắng nghe. |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ............................................................................................................  .................................................................................................................  .............................................................................................................. | |

**TUẦN 27**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 135**

**Bài 86: LUYỆN TẬP (Tiết 1) - Trang 69**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia có dư không quá 2 lượt).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 phút** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Tính nhanh: 38 : 8 = ?  + Câu 2: Tìm thương trong phép chia 120 : 3 = ?  + Câu 3: Tìm số dư trong phép chia 223 : 2 = ?  + Câu 4: Phép chia 565 : 5 có mấy lượt chia ?  - GV Nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài. | - HS tham gia trò chơi  + 38 : 8 = 4 (dư 6)  + 120 : 3 = 40 nên thương là 40.  + 223 : 2 = 111 (dư 1) nên số dư là 1.  + có 3 lượt chia.  - HS lắng nghe. |
| **25 phút** | **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia có dư không quá 2 lượt).  + Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.  **-** GV cho HS làm bài vào vở   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  |  |  | |  |  |  |   - GV gọi 6 HS lên bảng thực hiện  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Tính rồi nêu thương và số dư trong mỗi phép chia sau:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 1. 867 : 4   518 : 3 | 1. 8 479 : 7   6 592 : 5 | c) 36 425 : 2  89 689 : 8 |   **-** GV cho HS đọc yêu cầu bài.  - GV mời HS lên bảng thực hiện tính, sau đó nêu thương và số dư trong mỗi phép tính.  - Gọi các HS khác nhận xét kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc chung cả lớp)**  ***Có 3 455 m vải, may mỗi bộ đồng phục hết 2 m. Hỏi có thể may được nhiều nhất bao nhiêu bộ đồng phục và còn thừa mấy mét vải?***  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV và HS cùng tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết may được nhiều nhất bao nhiêu bộ đồng phục và còn thừa mấy mét vải, ta phải làm phép tính gì?  - Yêu cầu HS tóm tắt bài toán.  **-** GV cho HS làm nhóm 2 trên phiếu học tập.  - GV mời các nhóm trình bày kết quả.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc bài.  - HS quan sát, làm bài vào vở.   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |  | |  |  |   - 6 HS lên bảng thực hiện  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS đọc bài.  - Một số HS lên bảng thực hiện.  - Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm.  *(Đáp án:*   |  |  | | --- | --- | | a) |  | | b) |  | | c) |  | |  |  |   - 1 HS đọc đề bài.  - HS trả lời:  + Có 3 455 m vải, may mỗi bộ đồng phục hết 2 m.  + Hỏi có thể may được nhiều nhất bao nhiêu bộ đồng phục và còn thừa mấy mét vải?  + Ta thực hiện lấy 3 455 chia cho 2.  - HS cùng tóm tắt với GV.  - Các nhóm làm bài vào phiếu học tập:  Giải:  Có thể may được nhiều nhất số bộ quần áo và dư số mét vải là:  3 455 : 2 = 1 727 (bộ),  dư 1 (m vải)  Đáp số: 1727 bộ quần áo  và dư 1 m vải.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **5 phút** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV đưa ra bài toán: Trang trại nhà bạn Lan mua 668 cây non. Mẹ bạn Lan muốn trồng thành 3 hàng. Hỏi mỗi hàng như thế có bao nhiêu cây và còn dư bao nhiêu cây.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề toán:  + Bài cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Để biết mỗi hàng có bao nhiêu cây và còn dư bao nhiêu cây, ta làm như thế nào?  - GV yêu cầu HS thực hiện phép tính ra nháp, sau đó nêu nhận xét.  - GV gợi ý: số dư của phép chia chính là số cây non còn dư.  - GV mời HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - Cả lớp đọc thầm đề toán.  - HS trả lời:  + Trang trại nhà bạn Lan mua 668 cây non. Mẹ bạn Lan muốn trồng thành 3 hàng.  + Hỏi mỗi hàng như thế có bao nhiêu cây và còn dư bao nhiêu cây.  + Ta thực hiện phép chia 668 cho 3.  - HS thực hiện vào nháp, nêu nhận xét. (Đây là phép chia có dư.).  - HS lắng nghe.  - 1 HS lên bảng trình bày bài làm. HS khác nhận xét, bổ sung.  *Bài giải:*  *Ta có: 668 : 3 = 222 (dư 2).*  *Mỗi hàng có 222 cây non và còn dư 2 cây non.*  *Đáp số: 222 cây non,*  *dư 2 cây non.*  - Cả lớp lắng nghe. |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ................................................................................................................  .................................................................................................................  ............................................................................................................. | |

**TUẦN 27**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 189 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 7)**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đánh giá kĩ năng viết. HS viết được đoạn văn có nội dung phù hợp, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | 1. **Khởi động**   **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
|  | -Tổ chức HS thi kể chuyện.  - GV nhận xét- tuyên dương hs  - Kết nối - giới thiệu bài. | -HS thi kể chuyện. |
| **25p** | 1. **Luyện tập, thực hành.**   **Mục tiêu:**  - Đánh giá kĩ năng viết. HS viết được đoạn văn có nội dung phù hợp, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - GV nêu mục tiêu của tiết học.  a)Viết đoạn văn nói về một nhân vật em yêu thích trong những câu chuyện (bộ phim) em đã đọc, đã nghe (đã xem) và cho biết vì sao em yêu thích nhân vật đó. Để này đánh giá kĩ năng viết về nhân vật.    b) Viết đoạn văn nói về tình cảm, cảm xúc của em với một cảnh đẹp mà em biết. Đề này đánh giá kĩ năng viết đoạn văn bày tỏ tình cảm, cảm xúc.    -GV chấm bài, nhận xét. | - HS tự đọc đề, chọn 1 trong 2 đề và làm bài.  -HS chia sẻ bài làm hay. |
| **5p** | 1. **Vận dụng**   **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  **Cách tiến hành:** | |
|  | - GV dặn hs về nhà viết lại đoạn văn.  - Xem lại bài và xem trước bài học tuần 28.  - Nhận xét tiết học. | - Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

TUẦN 27

MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

TIẾT 54

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 3

## MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI – TUẦN 27

**BÀI HỌC STEM**

CẨM NANG ĂN UỐNG CÓ LỢI CHO SỨC KHỎE

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 3 năm 2025

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN VỀ BÀI HỌC STEM** | | | | |
| **Lớp 3** | | | | **Thời lượng: 3 tiết** |
| **Thời gian thực hiện:** Khi dạy chủ đề: Con người và sức khỏe, nội dung về thức ăn, đồ  uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn và thần kinh | | | | |
|  | **Sách Cánh diều** | | | | |
|  | Thay thế  Bài 18: Thức ăn, đồ uống có lợi cho sức khoẻ | | | | |
| **NỘI DUNG TÍCH HỢP** | | | | |
| **Môn học** | | | **Yêu cầu cần đạt** | |
| **Môn học chủ đạo** | | Tự nhiên và Xã hội | – Kể được tên một số thức ăn, đồ uống và hoạt động có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tim mạch, thần kinh. | |
| **Môn học tích hợp** | | Công nghệ | * Lựa chọn được vật liệu làm đồ dùng học tập đúng yêu cầu. * Sử dụng được các dụng cụ để làm đồ dùng học tập đúng cách, an toàn. * Làm được một đồ dùng học tập đơn giản theo các bước cho trước, đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mĩ. | |
| Toán | * Sử dụng được compa để vẽ đường tròn. * Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến gấp, cắt, ghép, xếp, vẽ và tạo hình trang trí. | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Mĩ thuật | * Hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên sản phẩm. * Thể hiện được chi tiết hoặc hình ảnh trọng tâm ở sản phẩm. * Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng. |

## YÊU CẦU CẦN ĐẠT

* 1. **Nêu được** tên một số thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tim mạch, thần kinh.
  2. **Thay đổi được** thói quen ăn uống không có lợi cho sức khỏe.
  3. **Làm được** một bảng xoay Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe.
  4. **Sử dụng** cẩm nang để giới thiệu về một số loại thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
  5. **Hợp tác** được với các thành viên trong nhóm khi thực hiện các nhiệm vụ học

tập.

* 1. **Tích cực,** chủ động nêu ý kiến cá nhân, lắng nghe, góp ý và đưa ra các kết luận

hay điều chỉnh trong quá trình làm việc nhóm, đóng góp ý kiến cá nhân để hoàn thiện sản phẩm của nhóm mình và các nhóm khác.

## ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

### Chuẩn bị của giáo viên

* + Các phiếu học tập và phiếu đánh giá.
  + Vật liệu và dụng cụ mà GV cung cấp cho một nhóm HS:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu và dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Bìa cứng giấy khổ A3 màu trắng in sẵn hình theo mẫu | 1 |  |
| 2 | Ghim cánh phượng | 1 cái |  |

### Chuẩn bị của học sinh

* + Mỗi nhóm (4 – 5 học sinh) tự chuẩn bị một số vật liệu và dụng cụ như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu,**  **Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Giấy cứng khổ A4 nhiều màu | 1 tờ |  |
| 2 | Giấy khổ A4 màu trắng | 1 tờ |  |
| 3 | Bút màu | 1 bộ |  |
| 4 | Kéo | 1 cái |  |
| 5 | Bút chì | 1 cái |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vật liệu,**  **Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 6 | Thước thẳng | 1 cái |  |
| 7 | Compa | 1 cái |  |
| 8 | Hồ dán | 1 cái |  |
| 9 | Băng dính hai mặt | 1 cuộn |  |
| 10 | Tẩy | 1 cái |  |

## CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### Hoạt động 1: Mở đầu (Xác định vấn đề)

1. **Mục tiêu**

HS tiếp nhận Câu chuyện STEM về lợi ích của các loại thức ăn, đồ uống trong chế độ ăn của người Nhật Bản. Bên cạnh đó, HS cũng tiếp nhận thử thách STEM là thiết kế và làm Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe.

### Tổ chức hoạt động

* + GV chiếu hình ảnh và giới thiệu thông tin về thực đơn của người Nhật Bản trong “Câu chuyện STEM” SHS. Sau đó, GV đặt câu hỏi vấn đề cho HS thảo luận: *Làm thế nào để giúp mọi người xung quanh nhận ra các thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho sức khỏe?*
  + Từ đó GV đặt ra thử thách STEM và các yêu cầu về sản phẩm ở mục “Thử thách STEM” trang 46 SHS. Giải thích, làm rõ các yêu cầu để HS hiểu.

### Hoạt động 2: Kiến thức STEM

1. **Mục tiêu**

HS nêu được tên một số thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tim mạch, thần kinh. Thay đổi được thói quen ăn uống không có lợi cho sức khỏe. Đồng thời, HS phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập.

### Tổ chức hoạt động

#### Hoạt động 2.1. Lựa chọn thức ăn, đồ uống có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh

* + GV tổ chức trò chơi **“Ai có trí nhớ tốt hơn?”** nhằm giúp HS nhận biết và gọi tên các loại thức ăn, đồ uống. Thời gian tổ chức trò chơi là 10 phút. HS chơi theo nhóm gồm 4 – 5 thành viên.

#### Luật chơi:

+ GV chia lớp sẽ chiếu lần lượt hình ảnh của các loại thức ăn, đồ uống. Trong trường hợp không có máy chiếu, GV có thể in hình ảnh và đưa trước lớp cho HS quan sát. Mỗi hình ảnh có thời gian quan sát là năm giây.

+ HS không được ghi chép lại thông tin mà chỉ quan sát hình ảnh và ghi nhớ các loại thức ăn, đồ uống này.

+ Sau khi GV chiếu hết hình ảnh, HS làm việc nhóm và liệt kê trên giấy/bảng con tất cả các thức ăn, đồ uống mà HS nhớ được trong vòng ba phút.

+ Nhóm HS nào liệt kê được nhiều đáp án đúng nhất là nhóm chiến thắng.

* + Kết thúc trò chơi, GV chiếu hình ảnh các loại thức ăn, đồ uống với tên gọi đầy đủ. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để sắp xếp thức ăn, đồ uống ở trò chơi trên vào bảng phân loại gợi ý trong Phiếu học tập 1. Bảng này yêu cầu HS phân loại các thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
  + Sau đó, HS kể thêm một số thức ăn, đồ uống có lợi, không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.

#### Hoạt động 2.2. Xây dựng thói quen ăn uống có lợi cho sức khỏe

*–*HS quan sát các loại thức ăn, đồ uống mà bạn Nam sử dụng trong một ngày (Hình 3 trong SHS) và thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi trong trang 47 SHS.

* + Sau khi HS chia sẻ ý kiến, GV chốt kiến thức.

### Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng (Tìm giải pháp, chế tạo và chia sẻ)

1. **Mục tiêu**

HS làm được một bảng xoay Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe và sử dụng cẩm nang để giới thiệu về một số loại thức ăn, đồ uống có lợi hay không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh. Đồng thời, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, phẩm chất trách nhiệm trong quá trình thiết kế và làm sản phẩm.

### Tổ chức hoạt động

#### Hoạt động 3.1. Tìm hiểu về vật liệu và dụng cụ

* + Trước buổi học HS chuẩn bị một số vật liệu, dụng cụ trong bộ đồ dùng học tập STEM và giấy bìa cứng A4 màu nhiều màu.

–Các nhóm tập hợp đồ dùng đã chuẩn bị, phát thêm đồ dùng không thông dụng như bìa giấy cứng khổ A3 màu trắng in sẵn hình theo mẫu và ghim cánh phượng.

–HS quan sát hình vật liệu và dụng cụ trong sách HS, gọi tên các vật liệu, dụng cụ đã tự chuẩn bị và mới được GV phát. Đồng thời, GV đặt câu hỏi “Có vật liệu, dụng cụ nào em chưa biết, chưa biết cách sử dụng không?”

***Hoạt động 3.2. Sáng chế STEM***

# Hoạt động lên ý tưởng

*–*HS thảo luận nhóm quan sát hình 4 SHS và trả lời các câu hỏi để tìm hiểu cấu tạo của bảng xoay trong trang 48 SHS.

* + GV yêu cầu các nhóm đọc lại phần thử thách STEM và dựa vào kiến thức vừa được học và thảo luận, cũng như các vật liệu, dụng cụ được cung cấp để vẽ phác thảo bảng xoay “Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe” theo một số gợi ý sau trong SHS vào Phiếu học tập 2.
  + Các nhóm HS tự phác thảo bản vẽ trong thời gian khoảng 3 phút. GV quan sát và hỗ trợ HS nếu cần. Với những HS chưa hiểu được cách làm thì GV gợi ý hoặc cho ví dụ.
  + GV mời một số HS chia sẻ ý kiến. Trên cơ sở đó, GV gợi ý, hướng dẫn HS chuẩn bị cho phần làm sản phẩm.

# Hoạt động lựa chọn vật liệu, dụng cụ và thiết kế chi tiết

* + GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn vật liệu, dụng cụ phù hợp để làm sản phẩm và

điền thông tin vào cột (1) đến cột (5) và điền các thông tin vào bảng trong Phiếu học tập 2.

* + GV cần hướng dẫn HS sử dụng vật liệu đúng, tiết kiệm. Đối với một số dụng cụ sắc nhọn, yêu cầu HS cần đảm bảo an toàn.

# Hoạt động chế tạo sản phẩm

*–*HS thảo luận nhóm về cách sử dụng vật liệu, dụng cụ để làm sản phẩm và điền thông tin “Cách làm” vào cột (6) trong Phiếu học tập 2. Đối với cột “Cách làm”, HS chỉ cần mô tả ngắn gọn bằng các từ khoá, ví dụ: dùng kéo cắt tạo hình; dùng vật liệu hỗ trợ dán, dính…

* + HS thảo luận nhóm để phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm và điền thông tin vào bảng phân công nhiệm vụ nhóm trong Phiếu học tập 2.
  + GV thông báo thời gian cho việc chế tạo sản phẩm. HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. Trong quá trình HS hoạt động, GV quan sát, nhắc nhở, gợi ý thêm. Nhắc nhở HS các chú

ý an toàn khi dùng kéo, compa và ghim cánh phượng và cần căn cứ bản phác thảo và các yêu cầu đề ra để làm sản phẩm. GV có thể hỗ trợ HS dùng ghim cánh phượng nếu cần.

# Hoạt động thử nghiệm, điều chỉnh và hoàn thiện sản phẩm

* + Sau khi làm sản phẩm, GV hướng dẫn HS sử dụng bảng đánh giá sản phẩm (Phiếu đánh giá 1) để đối chiếu mức độ đạt được của sản phẩm nhóm so với các tiêu chí đề ra.
  + HS tự đối chiếu sản phẩm của nhóm mình đạt hoặc chưa đạt yêu cầu nào và tiến hành

điều chỉnh, sửa chữa (nếu có).

# Hoạt động báo cáo, trình diễn

* + GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm bảng xoay “Cẩm nang ăn uống có lợi cho sức khỏe” trước lớp. GV yêu cầu HS giới thiệu về sản phẩm của nhóm, phần giới thiệu gồm các thông tin như: cách sử dụng bảng xoay và kể tên của thức ăn, đồ uống có lợi hoặc không có lợi cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
  + GV mời đại diện một số nhóm HS lên trình bày trước lớp. GV có thể đặt thêm một số câu hỏi để khai thác thêm thông tin nếu HS chưa báo cáo được hết.
  + Sau phần báo cáo của HS, GV tổ chức cho HS bình chọn nhóm có sản phẩm đáp ứng tốt các yêu cầu và có phần chia sẻ hay nhất.
  + Giáo viên tuyên dương các nhóm có sản phẩm đạt đủ các tiêu chí, khích lệ các nhóm có khó khăn hay có kết quả còn hạn chế, cho các nhóm này nêu những chỗ cần điều chỉnh (nếu có).
  + Giáo viên tổ chức cho các nhóm tự đánh giá về sự hợp tác trong nhóm (Phiếu đánh giá 2).

# Hoạt động cải tiến, sáng tạo

* + GV gợi ý mở rộng nhiệm vụ trong bài học, gợi ý cho HS bổ sung thêm các loại thức ăn, đồ uống khác để bảng cẩm nang của em trở nên hữu ích với bạn bè và người thân.
  + GV nhận xét chung về các hoạt động học tập của học sinh. Đồng thời, GV tổng kết một số nội dung quan trọng.

#### Hoạt động 3.3. STEM và cuộc sống

GV giới thiệu về nước lọc và lợi ích đối với sức khỏe khi uống đủ nước theo nhu cầu của cơ thể trong mục “STEM và cuộc sống” trang 50 SHS

## ĐIỀU CHỈNH BÀI DẠY (NẾU CÓ)

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

..............................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 81

**CHỦ ĐỀ 7: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG**

**Sinh hoạt cuối tuần: KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

**TÂM LÝ HỌC ĐƯỜNG: CHỦ ĐỀ 7: TRÊU CHỌC BẠN BÈ (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh nêu được những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết chuẩn bị các thông tin về kết quả thực hiện theo kế hoạch để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết trình bày suy nghĩ, nêu kết quả sau khi thực thực hiện theo kế hoạch để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ để giới thiệu với các bạn.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **2P** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | |
|  | - GV mở bài hát “Hãy cùng nhau quét dọn nhà cửa” để khởi động bài học.  + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | | - HS lắng nghe.  - HS trả lời về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **10P** | **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần vừa qua (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần 27. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới**  **(Làm việc nhóm 4)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần 28. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần 25.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần 25.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng ( lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần 26.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **5P** | **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu:  + Học sinh nêu được những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.  **-** Cách tiến hành: | | |
|  | **Hoạt động 3. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch. (Làm việc nhóm 4 – cá nhân)**  - GV yêu cầu HS thực hiện chia sẻ những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ theo nhóm 4.  - GV mời một số học sinh lên chia sẻ trước lớp.    - GV tổ chức cho HS cùng trao đổi về những điều học được từ chia sẻ của các bạn để nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch đẹp.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | | - HS chia nhóm 4, thực hành chia sẻ những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.  - Một số HS lên chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét, góp ý.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **15p** | **4 . TLHĐ: CHỦ ĐỀ 7: TRÊU CHỌC BẠN BÈ (Tiết 1)**  Mục tiêu:   * Học sinh hiểu được như these nào là hành vi trêu chọc bạn bè. * Biết khi nào được trêu chọc và khi nào không nên trêu chọc bạn bè * Rèn luyện cách ứng xử với bạn bè   **Cách thức thực hiện:**  **Hoạt động 1: Hãy quan sát hình minh họa và mô tả một số biểu hiện của việc trêu chọc bạn bè.**  - GV kết luận: Trêu chọc bạn là dùng lời nói, hành động nhằm mỉa mai, đùa cợt những khuyết điểm, sai lầm, khác biệt của bạn; một số HS còn cùng nhau tẩy chay bạn  **Hoạt động 2. Nhận biết;**   1. Hãy tìm hiểu một số nguyên nhân dẫn đến hành vi trêu chọc bạn bè. Một số HS trêu chọc bạn để cảm thấy mình mạnh mẽ và thể hiện uy quyền của mình. Nguyên nhân nào dẫn đến hành vi trêu chọc bạn bè?  * GV kết luận: trêu chọc bạn bè là một cách để cá nhân khảng định hoặc thể hiện bản thân mình. Trong một số trường hợp, người trêu chọc thường cố tìm ra những thiếu sót hay khác biệt của bạn để đùa cợt từ việc đeo kính cho đến cân nặng hoặc những khiếm khuyết khác trên cơ thể | | Hình 1: Bình luận, đùa cợt, mô phỏng những khiếm khuyết trên cở thể bạn.   Hình 2: Thách thức bạn, phá phách đồ chơi hoặc các hoạt động mà bạn đang tham gia. Hình 3: Hùa theo người khác để trêu chọc, mỉa mai sai lầm của bạn.  Hình 4: Trêu chọc khi thấy bạn có ngoại hình khác biệt.  - Trẻ trả lời       - Trêu chọc bạn cũng là hành vi muốn tự khẳng định vai trò của mình trước nhóm bạn  - Một số HS trêu chọc bạn do bị ảnh hưởng từ những người xung quanh, hoặc bắt chước phim ảnh.   - Việc hùa theo nhóm trêu chọc bạn còn để thỏa mãn sở thích không bình thường của các thành viên trong nhóm.   * Hs lắng nghe. |
| **3P** | **5. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
|  | - GV yêu cầu HS chia sẻ những cảm nhận của mình sau khi thực hiện xong kế hoạch. (Về lợi ích, cảm xúc, những điều cần rút kinh nghiệm, ...)  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................